Mason
AP95
V6N567
+

NGHỆ THUẬT

TUAN BAO VAN HOC NGHE THUAT RA NGAY THU BAY

Từ trái sang phải : Trần tuấn Kiệt — Hoàng Thư — Trần dạ Từ — Tô Kiều Viên Linh — Thanh Thoại — Đỗ kim Ninh — Nhã Ca. Đứng sau người ngắm đang vỗ là Đỗ quí Toàn.

ĐEM ĐỌC THƠ CHIẾN TRANH VÀ TÌNH YÊU VỚI TRẦN DẠ TỪ ĐỖ QUÍ TOẢN HOÀNG THƯ NHÃ CA THANH THOẠI TRẦN TUẤN KIỆT TÔ KIỀU VIÊN LINH

52

KHAI TRƯƠNG NGÀY 23 THÁNG 10 NĂM 1966

Hai ngàn bình keo U.S.A. đã tới Saigon trong tuần lễ khai trương.

Hai ngàn cây viết U.S.A. tặng các nữ sinh các trường.

500 gói quà tặng phẩm tặng quí bà trong tuần lễ đầu 100 gói đặc biệt tặng quí bà đến trong ngày khai trương.

Quí bà đến uốn tóc trong ngày khai trương xin bớt 50%.

Tỉa tóc bằng bào uốn tóc toàn thuốc sữa Ngoại quốc mùi thơm nhẹ nhàng

10 thợ chánh đã được tuyển lựa ở các tiệm lớn Thủ-Đô đã đến qui tụ nơi đây.

10 cô thợ gội đầu êm lễ phép.

5 cô thợ cắt móng tay bóng đẹp.

Các kiểu tóc mới nhất được chưng bầy tại tiệm.

Xin mời quí bà ghé một lần sẽ rõ tài cắt bới của thợ không làm tóc vừa ý không dám nhận tiền.

ĐẶC BIỆT gội đầu bằng dầu thơm trong tuần lễ khai trương.

Kem Nhật thoa cho da mát dịu, đi nắng không ăn, và bán các hàng trang sức của quí bà.

VIỆN UỐN TÓC MÁY LẠNH LỆ HOA

49, Trần - hưng - Đạo SAIGON, 49

Gần Cinéma ĐẠI-NAM

KIM - CHUNG I

tại rạp Olympic

Từ tối Thứ năm 13-10 long trọng khai trương và liên tiếp trình diễn vở Bi Ca Vũ Nhạc Kịch Bi Hùng Mộng Cổ đắc ý nhất của THU AN :

SẦU QUAN ẢI

Buổi ra mắt đầu tiên trên sân khấu KIM CHUNG và cũng là cuộc đọ tài giữa những « Tinh Đẩu » của ca kịch trường Việt Nam : Đệ nhất danh ca Miền Nam ÚT TRÀ ÔN, Nữ danh ca hứa hẹn nhất NGỌC BÍCH, sẽ gặp Đệ nhất Nữ Nghệ sĩ Bắc Việt KIM CHUNG, Đệ nhất đào thương BÍCH HỢP, Đệ nhất đào lẳng NHƯ NGỌC, Đệ nhất danh ca Tân Cổ Nhạc HÙNG CƯỜNG, Kép ca KIM NGUYÊN, TẤN ĐẠT, VIỄN PHƯƠNG, QUANG HỮU, thần đồng BÍCH HẠNH, và hai đệ nhất danh hề Nam Bắc : VĂN HƯỜNG BA HỘI cùng toàn ban KIM CHUNG I.

■ *TỐI THỨ BA 11 - 10, 2 Buổi chót (thứ 27) của vở* SẤM SÉT

nghệ thuật

Số 52 tuần lễ từ
15-10 tới 22-10-66

TRONG SỐ NÀY

VIÊN LINH
Viết Về Đêm Đọc Thơ Chiến Tranh và Tình Yêu của Đỗ Kim Ninh, Đỗ Quí Toàn, Hoàng Thư, Nhã Ca, Thanh Thoại, Trần Tuấn Kiệt, Trần Dạ Từ, Viên Linh, Tú Kếu

THANH TÂM TUYỀN
Tại sao làm thơ ?

TRẦN THANH HIỆP
Thơ và Trí Tuệ

NHÃ CA
Ngựa hoang

NGUYỄN NHƯƠNG NGHIỆM
Đêm ngủ ở đó

CUNG TÍCH BIỀN
Thanh Sắt Nong

MAURICE MAETERLINCK
ĐINH HOÀNG XA
Kẻ xâm nhập (2)

THƠ
Hoàng Ngọc Biên, Du Tử Lê, Tần Vy, Vũ Tuý Thụy Ca, Huy Tưởng, Hà Nguyên Thạch, Nguyễn Đức Vinh

DƯƠNG NGHIỄM MẬU
Con mắt đá đen

NHỮNG NGƯỜI VIẾT MỚI

HẠNH VI
Ở Biển

VƯƠNG ĐẰNG MAI
Chân Dung

MIỀN BIỂN YÊN
Gửi vào mùa thu

TÔN THẤT MIÊN
Một Con Người trong tác phẩm của Dương Kiền
(Bạn Đọc viết về nhân vật tiểu thuyết)

Khi tờ báo này tới tay bạn đọc, trong các tiệm sách đã bày bán mấy tác phẩm sau đây :

Vào Đời, tập thơ đầu tiên của Trần thanh Hiệp, Sách do Sáng Tạo xuất bản, bìa và phụ bản của các họa sĩ Thái Tuấn Ngọc Dũng.

Tình Khúc Tháng Mười Một, thi phẩm thứ hai của Du Tử Lê. Tập thơ này in khổ rất lớn (23 x 32) bìa do Nguyên Khai trình bày, phụ bản của Duy Thanh, Hồ thành Đức, Huy Tường, Trần quốc Túy. Cả thi phẩm gồm gần 30 bài thơ, thể hiện những nỗ lực mới của Du tử Lê.

Nhà Lá Bối, trong tuần này, cũng vừa cho phát hành tập truyện *Những đứa trẻ ở Guernica* do Tam Ích dịch Hermann Kesten. Tam Ích, một cây viết từ lâu đã ngưng nghỉ nay đang trở lại với sinh hoạt văn học, qua một số báo chí có tính cách chuyên môn như Giữ Thơm Quê Mẹ, Rạng Đông.

Tuần này, tuần san thứ tư cũng đã cho phát hành tập văn vui của Phan tùng Mai, *Mỹ Linh và tôi*, trong loại sách phổ thông. Phan tùng Mai tuy không nhà nghề nhưng là một cây viết vững vàng, phục vụ tốt bằng ngòi bút.

Cũng tuần này, tập san Văn cho phát hành *Thị Trấn Miền Đông*, tân truyện của Viên Linh. Sách dày 112 trang, bán 25 đồng.

Về sinh hoạt trong tháng, nhóm ủy ban văn nghệ sĩ và trí thức biến thái từ các hội chuyên môn tới Hội liên hiệp, lại vừa lấy được một số chữ ký và làm thêm được một cái biên bản, với lại vừa truyền đi một lời kêu gọi cứu trợ nạn nhân thiên tai. Lời lẽ xem ra vô cùng tha thiết và trăm phần cảm động, chứng tỏ được tấm lòng thành của một số người luôn luôn băn khoăn tới tiền đồ văn hóa dân tộc.

ĐÊM THƠ CHIẾN TRANH VÀ TÌNH YÊU

VỚI ĐỖ KIM NINH □ ĐỖ QUÍ TOÀN □ HOÀNG THƯ □ NHÃ CA □ THANH THOẠI □ TUYẾT HẰNG □ TRẦN TUẤN KIỆT □ TÚ KẾU □ TRẦN DẠ TỪ □ VIÊN LINH

Làm sao mang thơ tới được đám đông, làm sao đánh tan trong văn chương chúng ta cái cảm hoài sướt mướt, làm sao phá vỡ thứ nghệ thuật điển hình, làm sao cho thơ hôm nay không đến với người đọc người nghe bằng con đường chật hẹp thu nhỏ, trong không khí thưởng ngoạn mềm sèo ? Đó vẫn là câu hỏi, những câu hỏi của những người làm thơ trẻ ở Saigon.

Đã từ rất lâu, chúng ta chỉ được thấy thơ trong tiếng èo uột của đàn của sáo, trong cái rả rích của âm điệu nghêu ngao. Thơ, trong cái lối trình diễn ấy, trở thành một sản phẩm của sênh phách, không phải một ngôn ngữ của tinh thần. Thơ như vậy không chính thống. Thơ tự nó là phải khai trừ những phồ nhạc, người làm thơ là phải từ chối những nhạc sĩ. Nếu không, người lam thơ chỉ là một người viết ca khúc. (Nhiều tập thơ xuất bản trong những năm gần đây chỉ như những ca khúc ghi theo một lối ký âm pháp nào đó.) Tại sao thơ cứ xa cách mãi như vậy trong sinh hoạt tinh thần ?

Tôi muốn lấy Thơ Tình làm một ví dụ để nói chuyện. Phải nhận là chúng ta chưa có thơ tình. Thật đấy, chưa có thơ về Tình yêu đâu. Nhưng đọc ở đâu cũng thấy anh, thấy em, đó không phải là thơ tình thì là cái gì ? Ví dụ cứ tạm nhận nó là thơ tình : nhưng đã vậy, tại sao nó vẫn không được công nhận trước đám đông, mà chỉ có thể làm cho đám đông cười ỏ, tắt radio đi ? Nó lố bịch và khôi hài. Nó chỉ là một tâm sự riêng, một hoài cảm muộn, một phân trần nài nỉ gì đó. Chỉ có thể gọi những bài thơ như vậy là những bài thơ về một mối tình, mối tình của em đối với anh, của anh với người đàn bà khác, nhưng mối tình không phải là Tình Yêu. Cho nên có nhiều thơ về nhiều mối tình, nhưng chưa có thơ về Tình Yêu — qua đó — con người tìm thấy đời mình, nếu coi yêu là yêu bằng cả con người, cả kiếp sống, với quá khứ và hiện tại, yêu là một cách thực hiện bản thân, không phải một rơi rớt, một khía cạnh tình cảm. Một đôi người trong một ngôi nhà êm đềm, lúc rảnh rỗi, có thể nghe thứ thơ rả rích đó (kể cả một số thơ tự do sau này), nhưng mang nó ra trước đám đông thì không. Người ta sẽ đuổi xuống : thơ ấy còn điển hình lắm, còn thu nhỏ lắm, còn tâm sự riêng tây lắm. Yêu là nhìn cuộc đời trong rung động trái tim, không phải kéo trái tim vào một xó cuộc đời. Hãy làm thơ tình như thế may ra nó mới là thơ Tình Yêu.

Bỏ qua thí dụ đó, nói về Thơ. Tại sao mới chỉ có thơ để đọc thầm mà chưa có thơ để đọc lớn ? Đọc thầm thì thấy xuôi, đọc lớn lại có vẻ ngô nghê ? Hình như trong chúng ta người làm thơ và đọc thơ còn cái tâm trạng của người thưởng ngoạn. Nghĩa là còn cái tâm trạng của người trình diễn, nếu nói về phía đối nghịch. Phải cắt bỏ cái liên hệ trình diễn, thưởng ngoạn, để hòa làm một : chúng ta đi đọc thơ và nghe thơ như đi chơi trại, phải cùng chơi với nhau, đừng nghĩ tôi nghệ sĩ giúp vui anh khán giả nhàn rỗi. Cùng phải sống, và sống trong cùng những vấn đề, dù mỗi người một cách. Chưa đọc thơ lớn tiếng được chính vì ám ảnh trình diễn thưởng ngoạn của lối ngâm thơ rả rích trước đây. Gò lấy những âm điệu êm tai là giết chết xúc cảm của ngôn ngữ : nhất lại là ngôn ngữ Thơ.

Sau đây là bài tường thuật nhỏ về Đêm Đọc Thơ đầu tiên tại Saigon.

□ Từ 8g tới 10g30 tối chúa nhật 9-10, một số những người làm thơ trẻ ở Saigon đã mang Thơ lên sân khấu. Mang Thơ ra đám đông — Và hẳn nhiên những gì gọi là Thơ, bây giờ,

phải là thơ tự do — Rất vội vàng, một bục gỗ đã được thiết lập tại trụ sở phong trào CPS (Chương Trình Phát Triển Sinh Hoạt Học Đường), đặt tại phía sau Trường Đại Học Văn Khoa, đường Nguyễn Trung Trực — Cũng rất vội vàng, đề tài, cho tới phút chót mới gọi là phác họa xong xuôi : Chiến tranh và Tình Yêu.

☐ Hồi 13 giờ trưa, mọi sự chưa đâu vào đâu, nhưng những người quyết định góp mặt trong Đêm Đọc Thơ đầu tiên này đã quyết định cứ làm. Có Trần da Từ, Đỗ quí Toàn, Tú Kếu, Nhã Ca, Trần Tuấn Kiệt và tôi. Các nghệ sĩ trình diễn có Hoàng Thư, Thanh Thoại, Tuyết Hằng, Đỗ Kim Ninh. Thanh Thoại đệm dương cầm. (Chiếc dương cầm, vào lúc sau, bị chết. Theo các anh Đỗ Ngọc Yến, Lê Đình Điểu, Phan văn Phùng trong CPS thì dường như phải thuê nó cơ đấy). Những người trong ban tổ chức cũng còn có Đặng Giao, tổng thư ký tòa soạn báo Sống, anh Hà Tường Cát Trưởng Quản Trị CPS, hai phó nhòm với máy chụp tối tân.

☐ Buổi đọc thơ, dù được loan tin trên báo Sống và Đài Phát Thanh, tưởng cũng loàng xoàng thôi, vì không kịp phổ biến rộng. Những 800 tờ chương trình vào cửa đã được phát hết. Khi đêm thơ bắt đầu, ngó qua 4 cửa sổ của phòng trình diễn còn thấy chen chúc những người. Người nghe. Người hâm mộ nghệ thuật.

☐ Đứng trên bục gỗ ngó xuống, bắt gặp những khuôn mặt thanh niên — Những khuôn mặt thanh niên cởi mở, những vừng trán phẳng phiu, những con mắt chăm chú tươi cười — Hầu hết là sinh viên và học sinh — Có cả các chị, những người nếu chỉ gặp thoáng qua tưởng là cánh bướm màu hay bông hoa tươi, nhưng đã ngồi đó, ngồi xuống nền gạch, chen chúc nhau, vây thành vòng quanh bục gỗ, và không phải là bướm màu hay hoa tươi mà thôi, còn là hoa pensée đấy.

☐ Đầu tiên là Hoàng Thư, người nghệ sĩ 40 tuổi còn đùa giỡn rất nhung nhăng, bước lên bục gỗ, trước micro và ngọn đèn lồng màu đỏ — Anh trình bày một bài thơ của Trần Đức Uyển. Sau đến Trần Dạ Từ trình bày một bài thơ của Đỗ Quí Toàn — Bài thơ làm cho một người xa quê hương, không hiểu nổi nơi này sáng ăn điểm tâm nghe súng nổ, trưa ăn cơm nghe tin người chết, tối đi ngủ nghe nhạc hoài tình -- Ngâm xong, tiếng vỗ tay rào rào như sóng. (Chữ của Trần Thanh Hiệp đấy).

☐ Rồi lại có tiếng vỗ tay — Xướng ngôn viên vừa giới thiệu có các nhà văn Mai Thảo, nhà thơ Nguyên Sa, và nhạc sĩ Phạm Đình Chương tới nghe.

☐ Trần Dạ Từ luôn luôn nói, nói, nói, và đọc thơ nữa. Từ đọc TỎ TÌNH TRONG ĐÊM : em có vú vê mông miếc, anh có tí tiền còm. đi cùng chuyến xe ngựa 3 đồng 5 cây số. Và con ngựa có chiếc bọng đái. Tiếng vỗ tay liên tiếp, tiếng la, tiếng cười chấp nhận. Anh, ngoài tí tiền còm, còn có bổn phận và có Tổ Quốc nữa. Lại vỗ tay.

☐ Sau đến Trần Tuấn Kiệt : « Tôi chỉ làm thơ thái hòa thôi. Vậy trong ĐÊM THƠ CHIẾN TRANH VÀ TÌNH YÊU NÀY, tôi chỉ nói tới cái thái hòa trong chiến tranh với các bạn thôi. Cười ồ. Ra ngoài chủ đề đấy, nhưng thi sĩ cứ ngâm. Đại khái có chú mục tử cưỡi trâu ngoài đồng ngước nhìn trăng sáng. Thưa hết. Cười ồ : thơ gì mà dài quá thế ? Chỉ có 3 câu thôi.

☐ Micro gọi tên Viên Linh. Tôi lách đám đông đến gần bục gỗ. Chưa hết phần thơ chiến tranh là chưa có tôi. Tôi chỉ có ái tình Đến phần ái tình rồi. Thế thì được. Tôi không thuộc bài, phải cầm cả tờ báo. Vừa trình bày vừa ngó nhìn xuống mấy trăm người nghe ngồi sát xung quanh, Thấy thân mật và tin tưởng, ấm áp. Đọc loàng xoàng, thế mà cũng được vỗ tay an ủi cơ đấy. Lúc xuống một người bạn gái nói nhỏ bên tai : « Đọc hay đấy chứ ». Nghe xong lấy làm phồng mũi lắm.

☐ Còn Nhã Ca ở nhà thì là lớn lắm, ra trước micro lại nói yếu điệu thấy ghê : « Tôi nói tiếng Huế, tôi không đọc thơ được. Tôi ra trình diện vậy thôi ».

☐ Tú Kếu, đồ mặt mẹt ! Tú Kếu, thằng nói khoác ! Tú Kếu, đồ ninh bợ ! Tú Kếu đồ luồn cúi an thân ! Tú Kếu, cút cha mày ra khỏi đất nước này !

Đó là một đoạn thơ của tác giả những bài Thơ Chua, được anh em hợp tấu. Thơ Chua mô, vừa nghe đọc đã thấy nể rồi.

☐ Điều ghi nhận rõ rệt nhất trong tôi khi trở về là tuổi trẻ chúng ta cần phải gặp nhau nhiều lắm. Hợp nhau trong một hội trường, chúng ta nói nghe và nghe nói — Có nhiều điều phải nói, phải nghe, và trước hết phải gặp nhau. Riêng với một người làm thơ, tôi nghĩ rằng « Đêm Thơ Chiến Tranh và Tình Yêu », mặc dù được tổ chức gấp rút, nhưng đã là một thành công. Một thành công ngoài điều mong ước. Các anh, các chị sinh viên học sinh, với con số hơn 800 người, vừa ngồi chật trong phòng, vừa đứng kín bốn cửa sổ, vừa đi lại rải rác ngoài sân, đã là một khích lệ thật tình cho thi ca hôm nay — Thi ca hôm nay đã đến với đám đông, đến được với đám đông, điều ấy cho thấy làm thơ lúc này, về chúng ta, về cuộc sống gần và cuộc sống sâu, hoạt cảnh và trí tuệ, đã được khẳng định như một con đường chắc chắn phải đi tới hơn nữa.

☐ Sau đó ông Lê Khải Trạch, một nhân sỹ trên 50 tuổi, bước lên bục gỗ. Ông nói chuyện về Thơ, Thơ Quang Dũng. Lời cảm động nhất của ông : « Những người nhiều tuổi như tôi, hôm nay, tôi thấy phải dọn mình để thích hợp với tuổi trẻ của các anh chị em, nếu không muốn thấy mình bị đào thải ».

VIÊN LINH

THANH TÂM TUYỀN: TẠI SAO LÀM THƠ?

Tại sao làm thơ ? Tại sao làm thơ lúc này ?
Tại sao anh làm thơ không làm gì khác ?...
Phải không anh những tự vấn, tự khảo miên man úp chụp xuống đầu không gỡ thoát, mỗi khi thấp thoáng tiếng đập cánh của một loài chim muốn bay lên ? Loài chim nào đó ?
Của buổi hoàng hôn hay của đêm khuya ?
Đã lâu rồi chúng ta chẳng còn tin thơ là nhịp động phiêu mù của con tim, con tim rã rụa vì ghi nhận cảm xúc của chấn động ngoại giới lan truyền. Con tim đã ốm yếu chỉ biết lắng nghe rồi than thở, con tim rách rưới nghèo nàn vì lãng mạn bán rao những tuyệt vọng chán chường. Đã lâu rồi phải không anh ? Thơ là mở cho nhìn thấy, nói như một nhà thơ hiện đại. Trong đời người rối mù hỗn độn, tan nát và điên khùng che khuất mọi viễn tượng, trong lịch sử khắc nghiệt, tàn nhẫn quay cuồng như cửa ngõ hư vô, mở cho nhìn thấy những thực tại còn lánh mặt, bị chôn vùi, những điều khả hữu của đời người của lịch sử. Mở và nhìn thấy là tác động của trí tuệ — một trí tuệ tiến về mọi chiều đến tận cùng các giới hạn, một trí tuệ tạo tự do và muốn thực tại cũng tự do.
thơ chính là trí tuệ thiên nhiên lang thang kiếm tìm sự thật và hủy diệt sự thật — trí tuệ nảy sinh từ thực tại chia lìa, muốn đi thoát ôm theo thực tại vào vùng trời nào.
nhưng chúng ta, chúng ta nhìn thấy được gì phải nhìn thấy được gì không ? Hay bị dìm ngập trong hồi tưởng sót xa trong huyễn ảnh thảng thốt ? Trí tuệ chúng ta có đủ sức thành hình hay bị trói liệt trong cảnh ngộ ? sa đọa vào vũng lầy ngôn từ — ôi những ý niệm giáo điều, hệ thống mòn mỏi, những bộ mặt lem luốc của thực tại — trong giả trá kỹ thuật — như tên hề đùa rỡn bằng cung cách buồn bã — quỵ lụy hèn mọn, phô bầy như một sản phẩm dư thừa ? Phải chăng trí tuệ của chúng ta đã chỉ còn là trí nhớ ray rứt về cuộc hành trình không thực hiện nổi — trí nhớ bi thảm đui mù —? và thơ của chúng ta như con chim cất cánh bay cao trong đêm giá cô đơn tìm về mặt trời hay chỉ là con chim đã sập bẫy kêu những tiếng mê sảng ?
Tại sao anh làm thơ không làm gì khác ? Tại sao anh làm thơ lúc này ? Tại sao làm thơ ?

TRẦN THANH HIỆP
THƠ VÀ TRÍ TUỆ

Trí tuệ mà con người thời đại chúng ta vận dụng để đối đầu với những gì xưa kia thường được gọi là Định Mệnh càng mở rộng được vùng ánh sáng của giác ngộ càng cho thấy áp lực ghê khiếp đang đe dọa chút ít hy vọng mong manh của con người ao ước vươn tới tự do.

Nhưng ý chí quyết thắng hay sự kiêu hãnh - của con người ấy đã thúc bách nó phải bước tới và đặt nó đối diện với những trở lực của chính nó. Sự xung đột phát sinh từ cuộc va chạm ấy và cũng nơi đó người ta bắt gặp những sự biểu hiện của cảm tính về đời sống, những biểu hiện cấu tạo nên thế giới của nghệ thuật. « Nghệ Thuật là con đường theo đó một thực thể lịch sử và xã hội phô diễn qua sự rung động của một cá nhân » đó là cách thức của Lucien Goldmann định nghĩa nghệ sĩ. Và tiếng nói của tác giả Tôi Không Còn Cô Độc mười năm trước đây như bỗng vang lên từ một hoang tàn đổ nát. Sự xuất hiện đột ngột rực rỡ của « người thi sĩ chối từ cô độc », người thi sĩ không làm thi sĩ, đáng kể như một cuộc vào đời của thi ca Việt Nam sau một thời kỳ lặng chết, rời bỏ khoảng tối cô đơn tuyệt vọng tiến ra ánh sáng của hy vọng ở một cuộc đời mới, tự tay con người tạo dựng bằng đấu tranh, bằng liên kết, bằng yêu thương,

Đó là bức thông điệp chứa đựng trong những tiếng nói bình thường hàng ngày chuyên chở đến cho những con tim đập lại nhịp sống của tự do, của chiến

thăng đối với Định Mệnh. Đó là nhịp điệu Thơ Tự Do, của cuộc đời mới.

Hãy tưởng tượng sự ghê rợn của một đời sống trong đó không còn thơ ! Đây là thảm kịch của chính chúng ta khi chúng ta hợp nhất thơ và đời sống, khi chúng ta đặt thơ dưới quyền chỉ đạo của trí tuệ, khi thơ đối với chúng ta đã trở thành một nhận thức về đời sống. Hoặc chúng ta rồi sẽ từ bỏ đời sống, hoặc chúng ta hành hạ và biến dạng thơ để nhìn cho thật rõ nguyên hình đời sống. Sự lựa chọn một ngày nào tất phải xảy ra. Lúc đó sẽ là lúc phát hiện của thiên tài hay là của điên dại.

Thời đại của chúng ta đang nhận một cuộc thử thách đầy gian nguy : Phải gỡ bỏ được sự trói buộc của dĩ vãng để tái phát minh tương lai hay sẽ sụp đổ như tin tưởng đã sụp đổ. Người ta nói rằng thời đại này là của bác học và nghệ sĩ, những người đang cần cù sáng tạo cho nhân loại những hình thái mới của sự sống.

Người làm thơ sẽ đứng ở vị trí nào và sẽ làm gì ?

Em sẽ không thấy trong tập thơ nhỏ mọn này anh nhắc đến tên em. Em sẽ không gặp lại những hình ảnh nhịp điệu quen thuộc thời chúng ta còn niên thiếu. Thế giới trong đó chúng ta sống đã thay đổi rồi. Nhưng chẳng phải vì thế mà em không còn thấy hoa thấy bướm thấy gió thấy trăng nữa. Tình yêu muôn thuở là lẽ sống của con người và do đó của Thơ. nhưng mỗi lần anh bắt gặp thiên nhiên là một lần anh phải khóc. giòng lệ rá rích tựa những giọt mưa đêm rơi vỡ tiên ngọn cây rồi chảy ào xuống ngập đường phố.
có thật chăng chúng ta vẫn còn tại thế ?
anh nhận được em chập chờn trong mối sầu thượng cổ vết tích của chiến chinh. Thủa xưa Orphée tìm được Eurydice giữa lòng địa ngục cũng với khuôn mặt thiếu não giống như em.
tại sao có những sự tàn nhẫn hủy hoại nhan sắc của em ?
anh quất vào trí não những roi đàn chí tử, anh chém xuống trái tim những nhát gươm hung ác để tìm câu trả lời mà chẳng được.
sự u mê ấy là trở lực ngăn cách anh và em, là quyền lực giam cầm chúng ta trong những định mệnh tiền chế
anh chỉ còn tiếng khóc để đòi lại em tự do nhưng nước mắt chẳng thể rũ sạch được đau khổ và nước mắt chính là hơi thở là máu là óc là đời sống.
anh sợ rằng sau cùng anh phải đem sự im lặng đổi lấy sự sống cho em và anh. Có thật chăng chúng ta vẫn còn tại thế ?
Có thật chăng ?

---

cho các con tôi

tôi sẽ chết một lần với thế kỷ bình thường như một quá trình xóa đi những vết tích của đau thương
hậu thế hãy gọi tên chúng tôi
là kỹ nghệ là nguyên tử
và nhất là chiến tranh
khi sau đây năm 2000
những ngày cuối cùng đời chúng tôi

những ai muốn nhìn trở lại
để thương xót hay để khảo cổ
(xin đừng gọi tôi người dự ước)
sẽ đi con đường rất dài
như hiện nay nhớ về Trung Cổ

sẽ không thấy ngày Phán Đoán Tối Hậu
vì không có hay chưa đến
giờ phút nhân loại lâm chung
sẽ không có cuộc hộ sinh
một hài nhi cộng sản trong tay bà mụ tư bản

các con ơi đừng ngờm ngợp sợ hãi
đừng cuồng tín giết người
hãy gọi tên cuộc đời
là ngày thực hiện không tưởng
hãy kiểm điểm kho tàng di sản
cho nổ tan những dự trữ bạo tàn
và đập vỡ những thần tượng xác ướp
ngày kia đã bắt đầu buổi dạ vũ không gian

đông và tây đã bãi bỏ cuộc thượng đài
giao chiến bỗng ngừng trước cửa ngõ Thần chết

nay là kỷ nguyên của hóa thân
con người tái sinh thêm một lần không lần chót

đừng căm giận đừng tủi nhục
ông cha đã chết rất thảm thương
sau khi đã sống rất khốn nạn
thân thể ngã xuống như viên đá trải đường
cho lăn bánh xe tiến bộ
cho đến xứ sở của tự do
thật tự do không lừa dối
tự do toàn vẹn

đất nước có trời rộng sông dài
có núi cao bể sâu
lịch sử có vô số anh hùng

quyết tuẫn tiết không làm tôi tớ
hãy đứng lên đối diện với tương lai
trong hàng ngũ đội quân bác học

ước ao không còn nghèo đói
ước ao không còn sợ hãi
ước ao không còn ngu dốt

chúc ngôn

đừng mất giống nòi
đừng mất nhân loại

(Trích Vào Đời)

NGUYỄN ĐỨC VINH

ánh mắt

Người ngước mắt lên nhìn
Sấm sét cuồng phong đất trời bỗng động
(Muôn thiên hà run rẩy lệch không gian hỗn loạn thời gian)

Người ngước mắt lên nhìn
Tuyệt đối xa xăm thoáng vụt hiện gần
Một miệng vực đã kề sâu thăm thẳm

Người ngước mắt lên nhìn
Ánh mắt người những lưỡi dao sát nhân
Ánh mắt người cơn hỏa tai khủng khiếp
(Thiêu tan hạnh phúc lẫn ngu tối, ý thức lẫn đớn đau)
Người ngước mắt lên nhìn
Ánh mắt người tiếng nổ cuối cùng đời

Người ngước mắt lên nhìn
Ôi êm đềm thay những hồn sáng mới ôi phì nhiêu thay những bào thai mới nẩy sinh.

Người ngước mắt lên nhìn
Người cúi đầu trở lại
Người lại ngồi im lặng
Trong một thoáng nhìn, một thoáng
Biết bao nhiêu cuộc sống đã qua.

HÀ NGUYÊN THẠCH

phân vân

thân lăn theo bước chân hờ
sóng ưu tư vỗ quanh bờ tuổi xanh
đuổi chưa kịp nắng trên cành
đã đêm đen xuống làm tình với tôi
là thôi tâm thức ngủ vùi
trong tôi thú tính lên ngôi thánh thần
(không ai gõ cửa một lần
cho tôi cảm giác sượng sần thịt da)
chân tay trỗ ngón thủy xà
bấy giờ tôi đã chia xa thật tình
đợi mai nắng giọt thủy tinh
tôi về đoàn tụ với mình thanh cao
ngày quanh tôi cũng vẫy chào
phân vân chẳng hiểu tôi nào chính tôi !

TẦN VY

những chiều thu vội tắt

Mang mang trong nỗi nhớ
Những khoảng trời thấp, những đám mây bàng bạc trôi

Cơn gió thoảng
Với xao xuyến rất nhẹ nhàng
Êm đềm, êm đềm
Tuổi mười lăm mơ màng trên lối mòn về chốn bình yên

Nàng dõi hồn theo một bóng mây
Khi lá rụng vô cùng như sầu vô tận
Hoang mang trong niềm bí mật riêng

Lặng lờ, êm ái bước chân chiều đến bên thềm
Nàng đứng chờ đợi một mình
Vệt sương đêm rơi trên đầu dốc
Tuổi vàng vẫn còn buồn, nàng dấu mặt nhưng làm sao quên

Những chiều thu vội tắt

HOÀNG NGỌC BIÊN

đi giữa quê hương

12.

vết đau nhỏ giọt xuống đường
tôi từ giã biệt gió sương trở về
khoảng không nhức mỏi ê chề
thu vào bệnh viện não nề ruột gan

10.

biển xa dạt sóng vô bờ
thân cô trơ nỗi xóa mờ dấu đi
nhớ thương thôi có nghĩa gì
đường vào khổ ải cỏ ghì đá xanh

5.

buồn tôi lắng xuống ga này
thềm hoang trở lại chỉ đầy thương đau
qua khung cửa nắng đổ vào
xe chiều thở khói lũy hào kín sương

24.

chân xưa những bước tung hoành
nghe đêm nổi gió lá cành tỉnh thân
xe ru điệu nhớ tần ngần
ngựa gầy thôi cũng đếm lần cỏ hoang

VŨ THÚY THỤY CA

mơ thấy

Một đêm tôi mơ thấy mình về quê
Ôi thật là sung sướng !
Tôi ngồi trên một cánh đồng
Tôi nằm trên một bờ ruộng

Tôi đưa tay vẫy một con trâu
Mà lòng sao đắm đuối !
Con trâu bỗng giật lùi
Xoay tròn thành trái khói

Tôi thèm gọi con chim
Bằng tiếng kêu cầm thú
Nhưng trí bỗng mịt mù
Chim thành đạn xuyên mau

Tôi đứng trên bờ sông
Ngó lung khắp cánh đồng
Thấy một người đội nón
Tay vẫy chào hư không

Tôi làm thân tiến lại
Thì ra hình nộm đời
Dựng từ mùa năm ngoái
Mà bây giờ tả tơi

Tôi điên nên mới hỏi
Này anh, vui sướng không ?
Bao nhiêu là đạn xéo,
Và bom gieo cánh đồng ?

Bao giờ thì mới mọc
Bom lúa này tốt tươi ?
Chúc anh sống mạnh giỏi
Sao nín thinh hả người

Tôi giật mình thức giấc
Tiếng súng nổ thật gần
Quờ quạng tìm khẩu súng
Lủi vô hố cá nhân

HUY TƯỞNG

những đêm

Một đêm tôi đi thật cô đơn trong thành phố
Nỗi cô đơn diễm tuyệt làm sao !
Thôi kể gì những mời gọi ầm ầm sóng vỗ
nên tôi bình yên vẹ vuốt mớ hạnh phúc xanh xao.

Một đêm tôi đứng khóc bên hè chợ
nỗi khốn khổ huy hoàng như nước mắt long lanh
thôi kể gì dòng nước mắt củi khô chưa cháy
nên tôi ôm mặt dỗ dành dỗ dành thâu canh

Một đêm tôi ngồi bưng đầu vì bịnh nhức tim
nỗi đau êm đềm như hoa nở
thôi kể gì một cơn muộn phiền váng vất
nên tôi vẫy gọi loài người và xin được chửi rủa những lời thân mật

Một đêm nằm quay quắt trên vết thương
nỗi nhức nhối bồ dưỡng như làn môi ướt
thôi kể gì một băng đạn đồng
một vũng máu héo một nắm xương khô
nên tôi ôn tồn vẽ lên định mệnh
từng vòng từng vòng hủy diệt không màu

DU TỬ LÊ

du ca phố cao

Nằm xa mơ ngựa xuống đèo
dốc xuôi về phố buồn vèo hướng trông
xe qua mắt động hai hàng
cây cong cành mục giây dòng điện khô

hồn nào đứng đó vi vu
thông chia trăm sợi buồn thu dáng ngồi
vàng hanh đá lạnh giọt cười
đáy sâu rụng chín sắc trời ngọn khe

Bạn đọc viết về nhân vật tiểu thuyết V. N.

MỘT CON NGƯỜI

trong tác phẩm của Dương Kiền

☐ Bài của TÔN THẤT MIÊN

Trong Nghệ Thuật số trước, và luôn cả số này, chúng tôi đã đăng tải bài viết với những câu gợi ý gửi tới quí bạn về loạt bài Bạn đọc viết về các nhân vật tiểu thuyết Việt Nam hiện nay. Đây là một trong những bài đầu tiên chúng tôi nhận được, người viết là một sinh viên Huế, anh Tôn Thất Miên. Chúng tôi hy vọng loạt bài này, và sau bài của anh Miên, sẽ nhận được sự tham dự đông đảo của quí bạn.

GIỮA thật đông đảo nhân vật với từng cá tính riêng biệt, từng nếp sống khác nhau, thường bắt gặp trong những giờ giấc đọc truyện, nhân vật tiểu thuyết xưng tôi — tên Linh, — trong tác phẩm *Biển trầm lặng* của nhà văn Dương Kiền là hình bóng đã đến, và đã ở lại trong tâm hồn chúng tôi từ nhiều ngày tháng qua. Đã từ lâu, từ ngày đất nước này phải thật sự nhận chịu một cuộc chiến tàn khốc, quê hương chúng ta đang phải làm một sân banh cho hai phe. Chán ngán với thực tại, chúng tôi vẫn thường tìm trong những cuốn truyện của các nhà văn ý thức nhất, tiêu biểu cho giòng văn học nghệ thuật miền Nam hôm nay, một nhân vật mang những cảm nghĩ, những âu lo, những hành động gần gũi, nói một cách khác nhân vật đó phải thật sự là một « con người ».

Cuốn truyện khởi đầu với những ngày về phép và nghỉ mát của Linh. Con nắng hanh vàng và sóng biển Vũng Tau là những ghi nhận được khi Linh làm quen, làm thân được với Ngọc, một đồ đệ của Sagan, theo cảm nhận ban đầu, một cô gái có năng lực ái tình mạnh, nhận xét về sau của Linh. Thật vậy. Trongtruyện Ngọc có những ý tưởng thật gần Cécile hay Dominique trong các tác phẩm của nữ sĩ F. Sagan. Hai người đồng lòng đón nhận một cuộc phiêu lưu tình cảm, những cảm giác mạnh đổi trao thường xuyên. Nhưng bên cạnh Ngọc — Linh còn đeo đuổi hình ảnh Trầm. Trầm là em của một người bạn giờ đã chết và Linh quen biết từ lâu, từ năm nàng mới lên 13. Cuộc sống nội tâm thật sâu, Trầm chìm trong vùng ý tưởng mông mênh mà sách vở đã mang lại cho nàng, Trầm trang nghiêm, thùy mị... Hai người con gái quả là hai thái cực đối với Linh. Và người trai chơi vơi trong hai giòng tình cảm nghịch đối đó. Phải nói ngay rằng Linh mang đầy đủ cốt cách của một thanh niên trí thức thành thị khi vào lính. Những suy tư chạy dài, tiếp nối, những nếp sống phù phiếm, đếch cần đời dát vào người Linh như một căn bệnh nan y, nhưng không phải vì thế mà Linh chiến đấu kém hăng say tuy nhiên lòng nhân đạo của Linh đã va chạm vào những luật lệ sắt đá từ tâm và những tác ác chiến cuộc không thể song hành. Trong một cuộc chạm súng, kết quả là bên mình có 3 binh sĩ bị trọng thương. Với tư cách của một sĩ quan chỉ huy trực tiếp, chàng gọi điện thoại về yếu khu xin trực thăng đến tải thương gấp. 10 giờ trôi qua vẫn biệt dạng, chẳng có tăm hơi gì gọi là đáp lại lời yêu cầu khẩn thiết của Linh. Một binh sĩ bị chết oan. Không thể thản nhiên, dằn lòng để nhìn máutiếp tục, nhỉ ra cướp nốt hai người còn lại, trong một lúc quá xúc cảm, quên hẳn mình đang mặc quân phục, Linh có những lời lẽ không mấy lễ độ với cấp trên. Kết quả là Linh bị thuyên chuyển ra quần đảo Tây Sa. Một biến cố khác diễn ra sau đó bão lụt giết nhiều đồng bào ở miền Trung, trong đó có Trầm. Một phần đời sống của Linh như tiêu tán. Một quyết định chợt đến. Đào ngũ. Và Linh đào ngũ. Nhờ mặc thường phục, đeo theo những chuyến xe đò, chàng đến được Phan Thiết. Ở đây Linh gặp người bạn cùng một khóa Thủ Đức. Khoa. Một thằng ham đánh giặc như ham đàn bà. Khoa hiểu hoàn cảnh của bạn và bằng lòng chở Linh về Saigon bằng xe jeep. Dọc đường chiếc xe bị lọt vào một ổ phục kích. Khoa chết liền tại chỗ. Linh bị trọng thương được mang về quân y viện Saigon điều trị. Ở đây người ta định đưa Linh ra tòa án quân sự về tội đào ngũ. Suy đi, nghĩ lại, ai lại đi kết án một thương binh nữa, hình ảnh đó quả có khó coi, nên thôi. Linh được tha và từ đây với một chân, Linh tiếp tục sống phần đời chán ngán còn lại...

Đó là diễn biến cuộc sống của nhân vật Linh trong truyện. Đọc xong từng ấy sự kiện chính yếu xảy ra trong bối cảnh ngột ngạt của tác phẩm *Biển trầm lặng*, chắc có nhiều người không ưa và có thể kết án nhân vật Linh thế nầy thế khác. Quả thực thì những hành động của Linh rất dễ bị chỉ trích nếu đứng từ một vị trí nào đó, nhìn từ một nhãn quan nào đó. Nhưng với riêng chúng tôi — người thanh niên, người lính ấy như có một cái gì quyến rũ, gần gũi, quen thuộc. Tất cả ở Linh toát ra một vẻ sống thực vô bờ, chính sự sống thực đó đã chinh phục được chúng tôi và chắc nhiều độc giả khác. Như trên chúng tôi đã phớt qua, thực tại trước mắt là một thực tại đẫm máu và nước mắt, mồ hôi, trong đó vô số huyền thoại bao phủ, khoác kín, lấp xóa mọi chân lý, mọi sự thật, nhất là sự thật về cuộc chiến hiện tại. Nói theo ngôn ngữ của nhà văn Thế Uyên là huyền thoại trăng treo đầu

(*xem tiếp trang 32*)

BẠN ĐỌC VIẾT VỀ :

NHỮNG NHÂN VẬT TIỂU THUYẾT VIỆT NAM

☐ VIÊN LINH

Kể từ số báo này, Nghệ Thuật gửi tới Bạn Đọc một mục mới : *mục bạn đọc viết về những nhân vật tiểu thuyết V. N.*

Bạn đọc, trong những số báo cách đây ba tháng, đã tham dự rất đông đảo vào cuộc phỏng vấn thứ nhất của chúng tôi, về tiểu thuyết và nhà văn V. N hiện đại. Sự tham dự của quí bạn đã làm phát khởi những nhận định trước đó vốn còn hàm hồ, và xác định được nhiều điều trong những liên hệ giữa người đọc và người viết V. N. hiện nay. Cuộc phỏng vấn trên có tính cách chung quanh, phổ quát, và sẽ trở thành hoàn toàn trong cuộc phỏng vấn hôm nay, khi chúng tôi đề nghị quí bạn nói về một nhân vật tiểu thuyết quí bạn ưa thích. Thật ra, đây là một đề tài mới, nhằm những khía cạnh mới, dù nó vẫn nằm trong cuộc tìm kiếm bóng dáng đích thực của tiểu thuyết V. N. những năm sau này. Nói về một nhân vật bạn ưa thích, nhân vật của bạn, là chọn lựa một hình ảnh phản chiếu hay đích thực về lối sống, về nhân sinh quan của mình. Bạn sẽ vẽ lại nhân vật đó, hoặc theo bóng dáng mà tác giả đã phóng ra, hoặc hoàn toàn theo ý bạn, coi như đó là hình ảnh phải tiến tới, bước đường phải noi theo của nhân vật. Khi một nhà văn có tham vọng viết lại một nhân vật của truyện tích (như Vũ Khắc Khoan viết lại nhân vật Trương Chi, Dương Nghiễm Mậu viết lại nhân vật Từ Hải) là ông ta muốn dựng lại một lịch sử, muốn đặt lại một quan niệm, muốn xét lại một nhân sinh quan. Vũ khắc Khoan hay Dương Nghiễm Mậu trước hết thiết lập lại một xã hội, xây dựng trong bài văn một bối cảnh, một bối cảnh trong đó nhân vật chính sinh sống. Khi trình bày nhân vật bạn ưa thích (cứ cho là thế đi) bạn cũng sẽ phải xây dựng một bối cảnh, vẽ lại một không khí : tình trạng xã hội, tình trạng tâm lý, tình trạng tinh thần v.v... của xã hội và nhân vật đó. Rồi tùy ý bạn, bạn sẽ *viết lại* nhân vật đó, hoặc *phán xét* nhân vật đó, hoặc *biện hộ* cho nhân vật đó.

Hãy ví dụ bạn muốn nói về nhân vật *Lễ*, nhân vật xưng tôi trong tác phẩm *Đêm Tóc Rối* của D.N.M. Trước hết bạn phải trình bày lý lịch Lễ : Lễ bao nhiêu tuổi, sống trong một gia đình nào, một hoàn cảnh nào, tình trạng tinh thần, vật chất, nghề nghiệp v.v... Sau đó bạn sẽ vẽ lại khung cảnh Lễ sống, những khuynh hướng tinh thần Lễ phải va chạm, và cái chót cùng Lễ phải đi tới (theo kết luận của tác giả) hay cái chót cùng nhẽ ra Lễ phải đi tới (theo kết luận của riêng bạn).

Từ chỗ sau này, nghĩa là sau khi viết lại lịch sử nhân vật đó, bạn sẽ phán xét hoặc biện hộ cho hắn. Điều đó tùy quan niệm của bạn. Chính từ chỗ đó bạn và tác giả sẽ đối diện nhau : mục đích của loạt bài này là để người viết đối diện với người đọc, thảo luận về vài điều thấy cần thảo luận, hoặc chấp nhận, hoặc bác bỏ : Chúng ta đi tìm những nhân vật này hoặc hủy diệt những nhân vật kia.

Vậy có thể tóm tắt những bài góp ý của bạn đọc trong những điểm như sau : 1) *Tìm một* (hay vài) *nhân vật sẽ nói tới* (trong tác phẩm nào, của ai...) 2) *Vẽ lại nhân vật đó* trong xã hội của hắn 3) *Nhân vật đó và bạn* (có những tương đồng chấp nhận được hay những đối nghịch cần hủy bỏ) Bạn giống hay khác nhân vật đó. Bạn bao nhiêu tuổi, sinh hoạt ra sao so với nhân vật đó. Nhân vật đó là hình bóng bạn hay là con người phải tiến tới, con người lý tưởng ? v.v...

4) *Nói chuyện với tác giả qua nhân vật đó.*

Bài viết một mặt giấy, ngoài phong bì bạn nhớ ghi : NHÂN VẬT TIỂU THUYẾT V.N. Vậy ngay từ số này, Nghệ Thuật đã đang chờ sự tham dự của quí bạn. Cũng nhân dịp này chúng tôi hy vọng các tác giả được nói tới sẽ phải lên tiếng về sản phẩm của họ, và chúng ta sẽ có những cuộc thảo luận liên tục.

ĐÊM NGỦ Ở ĐÓ

TRUYỆN NGẮN

□ NGUYỄN NHƯỜNG NGHIỆM

XE dừng lại ở trạm gác. Người lính dân vệ ngồi ở chiếc bàn gỗ đứng dậy đi ra đập tay bách bách nói mời bà con xuống xe giùm cho anh em chúng tôi xét và ai là người ở tỉnh mới về hãy vào trạm trình giấy. Mọi người lần lượt xuống xe. Thêm mấy người lính dân vệ nữa từ trong đồn phía bên tay mặt đi ra, họ chia nhau leo lên xe khám từng va ly đồ, từng thùng dầu hôi, từng cần xé trái cây. Một người lính dân vệ đứng tuổi mang súng xệ bên hông gọi lớn tài xế đâu rồi. Có tiếng dạ từ mé ruộng rồi người tài xế xách một thùng nước chạy đến.

— Có mua vé số cho toa không mậy ?

— Dạ hết rồi ông trưởng.

— Lần nào cũng vậy gởi mày mua thì hết, bộ mày sợ tao không trả tiền hả ?

— Dạ hết thiệt mà, tôi mua cho ông già vợ tôi hai tấm cũng không có,

— Tức thật, Đ. má nó kỳ trước tao xém trúng mười ngàn.

— Ông trật mấy con.

— Ba con chớ mấy, vé của tao năm số chót là 72546 sổ là 72519, tao xé ba tấm nữa trúng rồi; Đ. má. Chắc con mẹ bán heo trúng quá.

— Ừ, ông xui thiệt.

— Kỳ này tao hy vọng trúng mà mày không mua.

— Quên mà ông, kỳ sau tôi ránnhớ.

Người trưởng đồn quay lại mấy anh dân vệ.

— Có gì lạ không tụi bây ?

— Không có gì lạ hết, toàn là trái cây không.

— Thôi xuống đi chớ, bộ muốn ngồi luôn trên xe sao.

Mấy anh dân vệ lần lượt leo xuống, Người tài xế xách thùng nước đi lại trước mũi xe dở nắp đậy bình chứa nghiêng thùng đổ vào. Nước sôi ục ục trên miệng bình và bốc khói. Một người đàn ông đứng kế bên đang hút thuốc chợt hỏi:

— Xe anh chạy bằng nước hả

— Xe gì chạy bằng nước cha nội

Người đàn ông cười ngặt nghẽo

— Sao anh đổ nước chi vậy

— Cho khỏi nóng máy

— Có nhớt chi

— Cha này sao thắc mắc khoái ta, chuyên môn nghề nghiệp mà.

Người đàn ông bỏ đi lại mở cửa xe leolên ngồi hút thuốc dòm ra cánh đồng. Mấy người dân vệ lúc nãy đã vào trong đồn. Chỉ có người trưởng đồn ở lại nói chuyện với mấy thiếu nữ quen trong làng. Ông ta vừa nói chuyện vừa cười nửa miệng, tay vuốt vuốt bao súng xệ bên hông.

Triều đứng lần ngần trước mũi xe dòm vào trong trạm gác, ở đó có mấy người vừa đàn ông vừa đàn bà dáng chừng ở tỉnh mới về vào trình giấy. Họ có vẻ quen với trường hợp này nên khi trình xong họ trở ra mở cửa xe leo lên ngồi vô tư lự, trên môi mỗi người đều như sắp sẵn một nụ cười. Mắt luôn luôn nhìn ra trước mặt, nhà họ ở trước đó và chắc họ mừng khi có dịp trở lại làng. Bỗng người trưởng đồn nói lớn :

— Còn cô trên xe đó sao không xuống trình giấy đi.

— Dạ, tôi ở trong làng này mà, lần trước tôi về đâu có trình.

— Trước khác giờ khác, tình trạng chiến tranh mà, cái gì cũng thay đổi hết kể gì đến lối làm việc, hơn nữa làm phiền bà con như vậy cũng là để bảo đảm an ninh cho bà con mà thôi.

— Dạ để tôi xuống

Cô gái mở cửa xe bước xuống đi vòng lại phía Triều. Bước đi hơi lúng túng vì đôi guốc cao gót không

quen với con lộ trải đá xanh lỏm chỏm. Cô gái mặc áo dài màu tím, uốn tóc ngắn, trông khá đẹp. Khi cô gái đi ngang qua Triều chợt dừng lại hỏi :

– Phải trình như thế nào hở ông ?

— Tôi cũng đang tự hỏi như vậy.

— Ông ở tỉnh mới về.

— Tôi ở Saigon, về thăm một thằng bạn đi lính đồi về làm trưởng đồn ở đây. Cô ở tỉnh ?

– Không, tôi cũng ở Saigon, nhưng không về chơi như ông mà tôi về thật.

Cô gái cười :

– Vì nhà tôi ở đây, ba má tôi ở đây.

— Trong làng này.

Triều đưa tay chỉ. Cô gái gật đầu.

— Bạn tôi cũng ở trong đó.

– Hình như ông lầm rồi, vì làng tôi ông trưởng đồn hơi già, ông thì còn trẻ, bạn ông chắc cũng vậy. Làng tôi có trưởng ấp, ông này còn trẻ lắm hay bạn ông đó cũng nên.

– Tôi cũng không biết, vì lâu rồi không có tin tức gì về sự «lên ngôi» của nó,

– Bạn ông tên Long ?

– Vâng.

– Thế thì bạn ông hiện là trưởng ấp làng tôi đấy.

Triều cười thầm, thằng này lạ thật. Mới đó mà «lên ngôi» mau quá. Vậy là phải dựa hơi nó mất rồi.

— Ông vào trình giấy chưa ?

– Tôi theo cô vậy :

Triều và cô gái đi vào trạm. Người lính dân vệ dom cô gái hỏi

— Sao đến bây giờ mới vào trình?

— Dạ, tôi tưởng khỏi vì tôi ở trong làng này.

– Tưởng tưởng gì.

Chợt anh ta nhìn cô gái cười.

— Nhưng không sao. có thể chờ người đẹp được mà. Anh ta nhìn tôi hỏi :

— Phải vậy không anh ?

Tôi cười cười, chìa cái thẻ căn cước ra trước mặt anh dân vệ

— Anh đúng tuổi quân dịch, có giấy tờ gì nữa không ?

— Không.

— Như vậy buộc lòng mời anh ở lại.

Tôi dòm cô gái cười. Chìa ra cho anh ta cái thẻ sinh viên.

— Bộ sinh viên khỏi đi quân dịch hả ?

— Đi chứ sao không, nhưng chưa phải đi.

— Anh này giỡn chơi chắc. Anh quen với ai ở đây ?

— Ông trưởng ấp; ấy quên thằng trưởng ấp.

Anh dân vệ dòm tôi, giận dữ.

— Giỡn ta, giỡn mặt nhà binh khó làm việc nghe.

— Anh không tin.

— Tin cóc khô gì. Anh sức mấy mà quen với trưởng ấp.

Tôi giữ anh ở lại.

Cô gái bây giờ chen vào

— Thật đó ông, ông này là bạn của ông Long đấy.

– Được rồi để tôi gọi máy về ổng. Mấy người giỡn sẽ biết tay tôi.

Anh dân vệ mở ngăn tủ lấy máy, kéo cây «ăng ten» lên cao.

— A lô, trạm gác gọi trưởng ấp :

— Trưởng ấp vào trong đồn, chờ tí.

— A lô trưởng ấp nghe đấy.

– Có một ông đi xe đò đến trình giấy là bạn của ông. Tên là Nguyễn hoàng Triều tới gọi hỏi lại coi phải không cho ông biết.

— Nguyễn hoàng Triều ở đâu, sinh viên phải không ?

— Sàigòn, sinh viên, dạ đúng như vậy.

— Bạn tôi đấy, không khám xét gì cả trả giấy tờ lại, trao máy cho hắn.

Triều cầm lấy máy :

— Triều đấy phải không ?

— O. K. ông trưởng ấp.

— Thôi bỏ qua đi tám, cậu về chơi đấy hẳn ?

— Về chơi cũng được, ở cũng được, đừng hỏi lôi thôi, có cho vào làng không thì nói tớ về.

— O.K. chờ đó tao vào

Triều trả máy cho anh dân vệ. Anh ta cười nói.

– Xin lỗi anh nghe, đừng buồn tôi buộc lòng phải làm như vậy vì bổn phận..

Triều vỗ vai anh ta.

— Giỡn chơi, cho vui. Anh ở đồn này phải không ?

— Dạ.

— Có bị bố nhiều không ?

– Bố hoài nhưng chỉ bắn bậy bạ rồi rút êm.

— Ở Saigon quen rồi về đây tôi hơi ngán.

— Dạ ở đâu quen đó, anh về đây ở vài tháng cũng quen nước quen cái như ai.

Triều cười, sang qua cô gái.

— Mời cô ở lại đây một chút về với chúng tôi.

— Dạ, cám ơn ông. Chứ giờ chắc cũng hết xe rồi.

Triều nói với anh dân vệ

— Chúng tôi ở chờ ông trưởng ấp, anh cho xe chạy đi và nói hộ với lơ xe cho mang hành lý cô này vào.

Anh dân vệ ra đứng khoát tay.

— Mang hành lý cô kia vào rồi chạy đi.

— Dạ dạ.

Mọi người trên xe e ngại nhìn vào trạm gác. Anh dân vệ trở vào cùng với lơ xe, hai chiếc va ly và mấy cái giỏ trái cây của Triều và của cô gái đặt trước thềm. Cô gái hỏi :

— Cái cặp tôi đâu anh ?

— Còn ngoài xe

Cô gái đi theo lơ xe chút ôm cặp trở vào. Cô gái ngồi xuống cái băng dài. Triều đứng nói chuyện và hút thuốc với anh dân vệ. Chiếc xe đò nổ máy từ từ chạy qua cổng trạm gác. Mọi người trên xe quay nhìn vào. Anh dân vệ nói họ tưởng đâu anh và cô bị bắt. Triều và cô gái cười. Chiếc xe chạy cặp mé ruộng cái bóng dài màu vàng của nó in thành hình dưới mặt nước trong. Ruộng mạ xanh non ngã ngớn theo từng cơn gió. Nắng buổi chiều làm vàng úa hai hàng cây bên con lộ. Dòm từ xa mặt đường như bốc khói lẫn vào trong những đám bụi mù.

Anh dân vệ xếp lại sổ sách, ôm chiếc máy ra đứng ở cửa nói.

— Hết xe rồi, chuyến đó là chuyến chót.

Nói xong anh ta đi về hướng đồn. Mất hút trong đó. Triều ra đứng ở cửa.

— Chắc cô về thăm nhà thường lắm ?

— Dạ cũng thường nhưng ít khi ở lâu.

— Lần này chắc lâu nhỉ.

— Vâng, tôi vừa thi xong nên có thể nghỉ,

— Đậu chứ ?

— Dạ vâng, nhờ mày mắn

Triều cười. Cô gái hỏi,

— Anh về chơi với ông trưởng ấp chắc cũng lâu.

— Không chừng, vui thì ở buồn thì đi. Tùy hứng nữa cô ạ.

– Ở đây thì không vui rồi, xung quanh chỉ toàn là đồng ruộng nhà tranh đồn bót. Ngày thì nắng đổ lửa, đêm nghe súng nổ nhìn hỏa châu sáng rực bầu trời đâu phải như ở Sàigòn.

— Vậy cũng vui chứ, tôi về đây tìm mấy thứ đó. Ở Sàigòn cũng có nhưng nó mơ hồ lắm, dửng dưng lắm. Tôi muốn mình sống thực với những đau khổ cùng quẫn lo sợ hồi hộp của cuộc chiến tranh này.

— Những đêm dài nằm nghe súng nổ tôi cũng suy nghĩ nhiều, thương quê hương hết sức nhưng biết làm gì hơn

— Long nó tham dự trước tôi, kẹ hắn cũng khá, tôi thì còn nhiều lý do

— Chính vậy mình mới suy nghĩ nhiều.

(xem tiếp trang 21)

VƯƠNG ĐẲNG MAI

CHÂN DUNG

CHIỀU THỨ 7

TÔI bắc ghế ngồi giữa sân. Lão Tam nằm im như con heo bị trói. Trời hẹp và sâu bởi những mái nhà đằng trước, đằng sau, bên phải, bên trái. Mùi nước tiểu khai nồng. Lão Tam ho sù sụ... Tiên sư tụi bây, đồ chó, đồ đĩ ngựa. Thôi bác vào nghỉ đi, buổi chiều gió lạnh. Tôi nhăn mặt mùi rượu hắt mạnh vào mũi. Mụ Xuê nhìn tôi. Ối da, hơi đâu mà lo cho cái thứ ấy. Kệ nó. Cậu không đi chơi à. Đôi mắt mụ Xuê như trĩu xuống, mụ cười hề hề, khoảng ngực xệ rung lên Cậu vào đi. Sương độc lắm đó.

Tôi nhìn vào khoảng tối sau cánh cửa, ở đó, mỗi buổi tối, có nhiều tiếng cười. Con Thu, con Hạnh, mãi bây giờ vẫn chưa đến. Tụi nó tới mỗi buổi chiều và về rất sớm. Căn gác hẹp tấp nập mỗi tối. Những người đàn ông đi và đến như kẻ cắp. Mụ Xuê dạo này hình như được nhiều tiền. Lão Tam say nhiều hơn, lão mửa, lão ọe, đám nước bẩn văng tung tóe trên nền đất ẩm. Tôi quay mặt, bắt gặp cái nhìn của mụ Xuê, mụ cởi thêm hai hạt nút áo, dạo này trời nóng nực cậu nhỉ. Tôi dạ và thấy tởm tởm. Tôi bỏ vào trong, căn gác ọp ẹp. Tôi cũng muốn như lão Tam vậy đó. Tiên sư tụi bây đồ chó. Lão hát, lão cười. Tiếng hát không thoát ra được đầu lưỡi... Đêm nay trăng rụng xuống cầu... Rụng tiên sư tụi bây. Tao chém hết. Tao đốt nhà.. Đêm nay trăng rụng xuống cầu. Căn gác rung lên, mụ Xuê đứng ở cánh cửa hẹp quạt phành phạch, Trời nóng cậu nhỉ. Mụ phanh ngực áo. Tôi có cảm giác như một con sâu róm bò trong cổ họng, nó ngo ngoe, lợm giọng. Tôi quay mặt nhổ bãi nước miếng vào vách ván, dòng nước bò ngoằn ngoèo.. Tiên sư tụi bây... Vì đâu ô hay trăng rụng xuống cầu... vì đâu ô hay.. đồ đĩ ngựa.

Trời bắt đầu xuống thấp và xanh xám. Tôi với cái áo sơ mi trên ghế. Cậu đi đấy à, mụ Xuê nói như run — nhớ về sớm... thời buổi nầy... Tôi đợi cậu. Tôi bảo. Thôi bác cứ ngủ đi, về khi nào tôi gọi. Thôi tôi đợi cậu. Lão Tam ngồi dậy, lão bước như chúi xuống, lão quơ tay trong khoảng không, đám nước văng loang lổ ở ngực áo. Mụ Xuê nhìn chồng. Tôi tránh lối. Lão Tam ngã vật xuống cầu thang. Lão bẩm mô Mụ Xuê bỏ đi. Ối dào... Người với ngợm.

TRONG THÀNH PHỐ

Tôi nhại giọng Lão Tam... Đêm nay trăng rụng xuống cầu. Vì đâu ô hay trăng rụng xuống cầu. Đường vào thành phố gập ghềnh ổ gà, hang chuột ở đằng xa, căn nhà đầu phố vẫn còn nguyên đống gạch vụn. Plastic nổ trước đó không lâu. Thành phố ở trong những vùng tối sáng lẫn lộn. Vài con chim sẻ đậu ngơ ngác trên đường dây điện. Bay đi chứ tụi bây. Có cánh mà không bay, đồ ngu, đồ đĩ ngựa.

Lão Tam nói vậy mà đúng đó. Chém hết vẫn chưa xóa được nòi đĩ ngựa. Tháng trước, tụi nó giật sập bốn năm căn phố. Tháng nầy thêm một, ối dào ! hơi đâu mà lo cái thứ ấy, bao nhiêu súng hư, súng gãy, mà súng vẫn còn. Súng đâu mà nhiều thế.

Thành phố ngủ gật, buổi chiều đi trên vòng bánh xe. Tôi thở khói thuốc và thấy mình thật vô vị. Thằng Tuế đi từ hai ba năm trước, lương Trung sĩ không đủ in một tập thơ. Vậy mà hay đó mầy. Ước vọng có thanh hay không cũng chỉ là hạt cát. Người chết sống lại và người sống lại chết, tấn kịch đi trên vòng tròn nên không bao giờ dứt. Hồng chết trong một buổi đi xem chợ phiên ở Huế. Tôi lặng câm, không vuốt được đôi mắt Hồng trong phút cuối cùng. Thư thằng Ngôn viết « Đông ạ ! Có đôi lúc mình bước tràn qua những tiếng khóc mà mắt vẫn cười. Hồng ngã xuống trước mắt tao đó, tao thấy rõ mà... Nụ cười Hồng chưa tắt... Con mấy ra đây là con mấy gì đây, con ba thất tình là con ba mươi chín, con ba mươi chín nghe rõ bà con.. Hồng cười rõ ràng mà, Hồng trúng độc đắc chuyến « lô tô » đó.

xem tiếp trang 26

MIỀN BIỂN YÊN

GỬI VÀO MÙA THU

1. Mùa thu về ở Huế thật sớm. Một mùa thu khoác áo vàng rất lạ. Mùa thu đứng đó và bẻ rơi từng chiếc lá đìu hiu như số phận. Tôi, hôm nay không còn gì. Buổi chiều ra vườn ngồi khóc. Tôi không biết vì sao tôi khóc. Khóc cho bạn bè ra đi ? Cho quê hương hai mươi năm điêu tàn bởi chiến tranh ? Cho một tình yêu đã bỏ đi ? Không biết. Ngày tháng vụn rời như cám trên khuôn mặt. Tôi đã già rồi sao ? Hai mươi tuổi. Vâng hai mươi tuổi. Bạn bè tôi bảo tôi là một thằng chó đẻ. Nhiều khi buồn, tôi muốn tìm giết chúng. Này cuộc sống kia sao mày lì lợm thế. Tôi sống vội vã, bê bết như chưa bao giờ được sống. Mùa xuân bỏ quên trên miền nhớ tiếc.

Ngoài vườn buổi chiều mù sương. Hiền ơi, con chim buồn đã hót trên vai anh. Từng chiếc lá rơi, lá rơi. Tôi lượm chiếc lá khẳng khiu như bàn tay tôi. Con sâu róm đã đeo ở trên sống lá, gớm ghiếc quá. Tôi chợt nghĩ miền đất này, tôi sống, cũng có những loài sâu gớm ghiếc như thế. Đã bao lần tôi muốn đi xa. Sống ẩn ức không chịu được. Tôi còn ở lại. Ở lại mà làm gì hả mày? Con đường trước mặt, bên kia sông bất hạnh đã chực chờ mày. Tôi chưa sửa soạn một cuộc hành trình nào. Nhưng thế nào tôi cũng phải ra đi.

2. Đêm xuống bàng hoàng. Đêm của lo sợ nơm nớp. Bên kia sông, đầu làng tiếng súng bắt đầu nổ. Ba tôi bảo : Trải chiếu dưới đất cho em nó nằm con. Thời thế sống không nổi. Người dân bây giờ sống giữa cái kẹp của thời cuộc. Không biết đâu là đâu. Tôi trải chiếu và hối lũ em nằm xuống không tao đập. Mấy đứa nhỏ tội nghiệp nằm im. Đó, chiến tranh có thấy không.

Tội tình gì tuổi thơ. Tội tình gì. Tôi rút một điếu thuốc hút. Khói tản mạn. Tôi nói tôi không bao giờ hút nhiều thuốc. Thế mà mấy ngày nay tôi mua chịu thuốc Ruby ở ngoài quán hút luôn. Đêm xuống, hút thuốc cho đỡ buồn. Tôi bào chữa cho tôi như thế. Ơ, thêm tiếng đại bác nữa. Nhiều quá. Hỏa châu sáng loe một khung trời. Đó, chiến tranh quê hương tôi có tội tình gì. Dân tộc tôi có tội tình gì. Người dân da vàng tôi có tội tình gì.

— Dũng ơi, đêm nay mày ở đâu ? Chắc mày đang vui với súng đạn ? Núi rừng nào đã nuôi dạu chân mày. Ngày mai tao cũng sẽ chấp nhận một cuộc dãn thân như mày. Tao không cần biết lợi hay hại. Dũng ơi, ngày mày ra đi Huế chưa vào thu phải không. Bạn bè tản mát, chia tay cả. Những kỷ niệm học trò không nuôi mãi chúng mình.

Tôi viết thư cho Dũng được một đoạn. Ba tôi báo thôi ngủ đi con. Tiếng đập muỗi ở đầu giường ba tôi. Ba ơi, con sẽ đi ngủ. Nhưng tôi không thể ngủ được. Tôi làm sao ngủ được khi tiếng súng nổ dữ dội. Tiếng súng đi sâu vào tiềm thức. Tiếng súng nổ trong đầu óc. Niềm đau tuổi trẻ không nguôi là đó.

Mẹ ơi, dưới mộ vàng mẹ có biết gì không. Tuổi trẻ chúng con tội nghiệp lắm. Mẹ đã xa như một vì sao. Cuộc đời chúng con bơ vơ quá. Gia còn mẹ, giờ đây chúng con được nghe giọng nói ngọt ngào, yêu thương ấy rồi. Quê ngoại đã trở thành miền đất cấm rồi mẹ ơi. Bao lâu thương xót con không về được. Và con cũng không làm gì được khi mẹ ra đi. Lời nhắn nhủ cuối cùng đã trở thành sỏi đá. Con đã khóc nhiều lắm. Mẹ ơi.

Tội phải nói gì với tiếng súng đêm nay.

3.

— Yên !

Có tiếng gọi sau lưng. Tôi quay lại và bắt gặp khuôn

(*xem tiếp trang 27*)

HẠNH VY

Ở BIỂN

TÔI kéo Phiên đi xa những xác cá màu xám nhạt đóng thành bờ trên đá và những con bọ hình thù kỳ quái bò ngổn ngang khắp nơi. Biển xanh đậm và bờ lõm vào hình vòng cung lác đác vài người. Tôi ra nhằm ngày thứ hai, ngày đầu của tuần, không còn gì hơn những rỗng tuếch sau một cuộc vui. Ra Cấp phải ra vào ngày thứ bảy, chủ nhật, thiên hạ đi rồi thiên hạ về, mình đi và về theo họ, nếu không phải đợi đến tối, đến tối sống với thế giới của bọn bán bar. Một lúc nào có ai đã nói với tôi như thế và tôi thấy đúng. Lúc này, sao tôi muốn xung quanh có nhiều người để nhìn họ vui đùa. Tôi sợ phải đứng một mình giữa chỗ vắng vẻ nào đó. Cô độc níu kéo và suy nghĩ như một làn sương mù dầy đặc đe dọa sẽ không bao giờ tan. Tôi quay nói với Phiên, biển giờ này buồn quá hả em ?

Phiên không nói, và rồi tự nhiên ôm mặt khóc. Tôi gọi Phiên, Phiên, sao vậy em ? Phiên. Phiên. Tôi lấy khăn tay lau nước mắt, vén những sợi tóc dính bệt trên má và hôn nhẹ trên môi. Em kỳ quá ! Anh chẳng hiểu gì cả. Mọi người bây giờ đều mắc bệnh. Bệnh điên. Điên nửa chừng. Em cũng vậy. Tôi móc một mẩu thuốc cuối cùng, đưa lên môi. Phiên quàng tay qua vai, giựt nhẹ điếu thuốc. Anh không biết, hút một điếu thuốc giảm năm phút sống hay sao. Tôi cười, bậy hoài, anh đâu có nghiện ngập gì. Buồn thì hút chơi. Có khi cả tháng anh không hút điếu nào. Với lại, anh càng hút nhiều chừng nào thì càng yêu em chừng ấy chứ sao. Phiên ư ử ở miệng và đấm vào lưng tôi thùm thụp. Phiên buồn đấy rồi vui đấy. Tôi chẳng hiểu gì cả.

Chúng tôi dừng lại và tôi nói, chán quá anh muốn về, khi tới chỗ những chiếc thuyền nhỏ đậu chụm vào nhau, rác rưởi thối đen trên từng vũng nước. Anh không thích đi với em nữa sao. Không, anh mệt quá. Này Phiên, đến lúc gió biển và nước mặn không quyến rũ được anh. Bởi cuộc sống thầm lặng và êm đềm được chọn như những ngày giờ lý tưởng. Bởi cuộc thi là những sửa soạn kỹ lưỡng để đi hết đoạn đường không cần tranh giải. Không biết sao lại có người yêu tôi như Phiên, nhưng chắc Phiên sẽ chán. Có chán không, Phiên. Đừng yêu anh, đừng yêu anh, nghe em. Yêu anh là tự chọn những bình thản quá đỗi suốt cả đời người. Nghe đây : em không thể chọn lựa như vậy. Thế thôi. Anh cũng chẳng biết nói gì hơn nữa với chính anh.

Về gần đến nhà, Phiên tách ra đi vào con đường nhỏ vòng quanh nhà thờ và mất hút sau tháp chuông. Tôi không biết Phiên đi đâu. Phiên bao giờ cũng vẫn có cái gì kỳ kỳ lạ lạ. Chị Hạnh đứng ở cửa, thấy tôi vẫy cười :

— Cậu đi chơi đâu vậy ?

— Em ở ngoài bãi. Cấp buồn ghê hả chị ?

— Ở riết rồi cũng quen. Cậu thay

xem tiếp trang 22

những người viết mới

THANH SẮT NÓNG

□ CUNG TÍCH BIỀN

TRẬN đánh nhỏ vừa chấm dứt. Mấy binh sĩ tử thương được gói lại bằng những chiếc Poncho. Trời rựng rựng sáng. Quý châm lửa hút thuốc. Anh mường tượng lại những buổi sáng ở nhà khi anh thức dậy Trâm thường hát cho anh nghe những bài nhạc thật xưa cũ mà dịu dàng của Văn Cao Bây giờ Trâm làm gì ở hậu phương. Em Trâm, Trâm ơi, Quý nói nhỏ, anh đứng dậy đi về hướng vọng gác, những vì sao trên nền trời lấp lánh xa xôi. Cơn gió thổi qua những tàn cây khua động. Tiếng gà gáy lên từ xa tiếng gà rừng thật mơ hồ man dã. Quý đợi một buổi mai, trực thăng sẽ trở lại tìm chàng trong rừng sâu này.

Thưa chuẩn úy chúng ta lại bị bao vây. Người trung sĩ nói như vậy với giọng không mấy bình tĩnh. Quý cùng người trung sĩ đi vào một bụi rậm bấm đèn và mở bản đồ xem lại tọa độ. Xong Quý tiến về phía người lính gác. Quý cũng tự nghĩ nếu địch lại tấn công thì một trung đội của anh khó mà sống sót. Nghĩ như vậy nhưng anh không buồn. Từ khi từ giã cửa trường Đại học để bước vào đời binh nghiệp, anh đã bằng lòng chấp nhận một cuộc dấn thân. Anh muốn được chiến đấu, ít ra cũng quên đi cái ám ảnh quê hương đổ vỡ mà thanh niên hôm nay phải gánh chịu Ngày đầu tiên anh nhận lệnh và xe đưa anh đến cái tiền đồn này anh đã linh cảm được thế nào là sự hăm dọa của chiến tranh rồi. Anh đi quanh trại một vòng rồi dừng lại ở vọng gác cuối cùng. Trời đã hừng sáng. Cao nguyên chìm trong sương mù. Rồi súng nổ bất ngờ vào nơi đóng quân của Quý...

Nam quỳ trong sân trường Thủ đức thề trung thành với tổ quốc. Mồ hôi chảy từ trán xuống môi anh. Bốn chiếc Skyraider lượn trên quân trường mừng ngày mãn khóa. Buổi trưa khi đi ngang qua dãy nhà tôn nóng bức mà anh đã sống ở đó 9 tháng. Nam cảm thấy như nhớ tiếc một cái gì. Anh trở về nhà với cái giấy phép mười ngày. Em thấy không. rồi anh cũng chuẩn úy như ai đây nè. Mai, vợ anh, đã sinh đứa con đầu lòng được hai tháng.

Nàng ngồi nơi võng. Thằng bé mở to đôi mắt đen. Miệng ngậm ngón tay trắng mập. Để em lấy nước cho anh rửa mặt. Thôi em để đó anh. Nàng đi xuống nhà dưới. Nam ngồi vào ru đứa bé. Bà mẹ của Mai từ trong phòng bước ra mừng rỡ : ôi con của tôi, ông sĩ quan. Nam chào dạ thưa má. Bà mẹ hỏi : con nghỉ phép được mấy ngày. Dạ thưa mười ngày ạ. Con được đổi về đâu. Dạ thưa về vùng Quảng Tín hay Quảng Ngãi gì đó. Bà mẹ nhìn ra ngoài. Mây trắng bay nhiều trong bầu trời xanh lặng ngắt.

Nam đưa Mai đi một vòng phố rồi vào tiệm ăn. Đường phố đông đảo nhưng riêng Nam có cái gì buồn buồn. Bạn hữu anh không còn ở đây. Thành phố này đang chứa lớp người tham lam ganh tỵ và một lớp trẻ con chưa biết chiến tranh gian khổ. Nam thấy mình trở lại thăm thành phố chưa đúng lúc. Anh thầm lặng nhìn Mai đang mơ màng trong một ảo tưởng thật cố gắng về hạnh phúc của mình.

Mai hỏi : anh ốm thế mà người ta để anh đi Biệt động quân cho đành. Nam đưa tay vuốt mái tóc dịu dàng của Mai và nói : không đâu em, đó là ý muốn của anh, đã là lính nên đi Biệt động quân. Nhưng anh vẫn là một họa sĩ làm sao đánh giặc được. Em cứ yên tâm, đánh giặc dễ dàng hơn làm hội họa.

Nam không quan niệm một cái gì cho rõ rệt. Với anh đời sống lờ mờ và phù phiếm.

Quán ăn bây giờ đông người. Nam với Mai trở về. Đường phố đèn sáng sau cơn mưa mọi vật ẩm ướt. Thằng bé đã ngủ ngon. Trong đêm khuya, giữa lúc tâm sự Nam bỗng nói : Mai ơi lỡ mai sau có chết anh cũng mãn nguyện rồi, thằng con nó sẽ lớn lên sống thay cha nó. Đừng nói nữa anh ơi. Mai khóc ngoài vườn lá đổ âm thầm.

Ngày thứ ba Nam trở lại con đường Nguyễn Thông thăm người chủ trọ cũ. Anh bước lên căn gác tối tăm : những bức chân dung của anh vẽ ngay lên lớp vách ngày xưa hãy còn đây. Bà chủ nói : con Liên nhớ cậu. Nam hỏi em Liên đi đâu rồi. Bà chủ trả lời : dạo này tôi buôn bán ế ẩm quá em nó phải đi giúp việc cho ông bác sĩ ở đường Phan đình Phùng. Nam đứng tựa vào cửa sổ nhìn những đám rau xanh mướt bò vào tận mái hiên những căn nhà xây cất trên sình. Nam quay sang hỏi : Bây giờ bác ở đây có một mình sao. Vâng ạ. Sao bác không cho thuê căn gác nầy. Có một nhà vừa mới dọn đi đó cậu ạ. họ chê ở đây nóng nực và hôi sình. Nam nhớ lại ngày xưa chính anh cũng ở căn gác nầy những năm anh sáng tác mãnh liệt nhất. Bà chủ hỏi : cậu dạo này đen quá há. Tôi làm lính rồi bác ạ. Bà chủ đưa tay lên dụi dụi đôi mắt. Trong bóng tối lờ mờ Nam thấy bà chủ như một tượng hình khắc khổ. Anh nhớ lại hôm cái xác Tiến, con bà, được đưa từ bệnh viện về chôn cất ở

nghĩa trang quân đội, bà như người hết nước mắt, không khóc than. Khi người lính thổi kèn để tiễn đưa chiếc quan tài Tiến xuống huyệt và khi người ta lấp đất thì bà gọi Tiến ơi Tiến ơi, bà ngất xỉu... Nam nói đến thăm bác mạnh giỏi thưa bác cháu về. Anh bước xuống cầu thang. Tiếng động nhỏ dần. Bà chủ đứng trên cao in thân hình đen lên nền trời xám thẫm.

Mười ngày phép của Nam trôi qua mau chóng. Người vợ. Đứa con. Những ly cà phê. Đường phố trống rỗng. Trước ngày đi anh mang giá vẽ để vẽ chân dung Mai nhưng anh không vẽ được. Chiến tranh đã ăn mòn tài năng anh. Anh bỏ giá vẽ ra sau vườn đập tan những chậu hoa, anh nói bây giờ chỉ biết cầm súng và nghe tiếng rồ.

Buổi sáng ra đi Nam nhìn đọt lá nằm im trên hiên nhà nói với Mai : anh lên đường. Anh hôn Mai và đứa bé một cách tha thiết như chưa bao giờ được hôn. Như hôn để rồi vĩnh biệt.

Máy bay đưa Huy về bệnh viện với vết thương nặng nơi ngực. Cả thành phố chỉ có Bảo (người thương binh được may mắn sống an nhàn trong trường học) đến thăm Huy. Huy mỉm cười mãn nguyện. Hôm sau trong giờ Việt văn Bảo dạy học trò anh cái trách nhiệm của một thanh niên dân tộc mang thân phận nhược tiểu. Anh nói với học trò anh nên chọn một thái độ. Rồi nửa đêm Bảo nghe tin Huy bất tỉnh vì vết thương khi giải phẫu. Anh tức tốc đến bệnh viện, mẹ của Huy nói : không còn gì anh Bảo ơi. Bảo cúi mặt nghĩ đến sự hy sinh cao cả của tuổi trẻ. Khi đưa đám tang của Huy Bảo gặp một cuộc biểu tình do các chính khách giật giây nhân danh chiến sĩ ngoài tiền tuyến. Bảo tiến vào đám biểu tình tìm gặp người thủ lãnh, một Bác sĩ già, anh tát vào mặt hắn hai tát, anh nói : có súng tao bắn mày ngay. Bảo bị đám biểu tình vây đánh bỏ mạng. Huy ra nằm ở nghĩa địa và Bảo vào nằm nhà thương.

Rời khỏi khu rừng đầy gai chằn chịt, Quý và đồng đội tiến về hướng con sông. Trong đêm tối, họ men theo các tảng đá lớn bên kia là đường về đơn vị. Đã hai ngày rồi họ chưa ăn được một bữa cơm. Mọi người đều biết mình đã bị mất liên lạc với đơn vị, nhưng Quý đã an ủi họ bằng thái độ bình tĩnh và hoạt động hăng hái của anh. Anh uống miếng nước lã rồi vốc nước lên rửa mặt. Bây giờ họ đã ra tận giữa sông, có cồn cát nhỏ, tiếng thú hoang kêu khẽ từ xa. Họ ngồi nấp trong bờ cây nghe ngóng để tiếp tục cuộc hành trình trong hy vọng qua bên kia sông để gặp đơn vị. Một người lính đau bụng dữ dội. Quý cho anh ta ngậm một viên thuốc và hớp nước lã rồi Quý dìu anh ta qua sông, một người nữa bị ngất xỉu vì đói với mệt. Quý bỏ ba lô và chung nhau cõng người ấy qua sông rồi Quý và trung đội anh tiến về phía có ánh đèn. Đi trong hy vọng và sự sợ hãi. Anh thấy trong người bần thần xây xẩm. Đói khát. Ban trưa một chiếc máy bay rà xuống rất thấp, lẽ ra anh sẽ được máy bay dẫn đường ra khỏi khu rừng hay ít ra họ sẽ thấy cho bọn anh ít đồ ăn, đang này khác, máy bay đảo xuống có vẻ hăm dọa để oanh tạc. Anh ra lệnh cho lính anh núp vào các bụi cây, anh muốn liên lạc để phi cơ biết anh là đơn vị bạn nhưng không có máy truyền tin không liên lạc.

Quý ra lệnh cho lính bố trí đâu đó rồi anh vào nhà nơi ngọn đèn lờ mờ tỏa ra hiu hắt. Một quang cảnh trước mắt anh làm Quý sững sờ. Người con gái bị buộc vào gầm giường bằng giây thừng thân hình cô ta lõa lồ, máu chảy ra, chứng tỏ cô ta bị nhiều người hãm hiếp. Một lằn dao vạch từ cổ xuống tới ngực. Cô chết trước đó vào khoảng vài tiếng đồng hồ. Đứa bé vô tình bò lên mình người mẹ, tìm kiếm khóc thét. Nơi góc nhà một ba già, thân thể cũng lõa lồ, da thịt nhăn nheo bà cũng bị hiếp, chưa chết, bị trói vào cây cột lớn.

Quý cho dừng quân và mang hết gạo trong nhà ra đốt cơm ăn Ba giờ sáng, sau bữa cơm tạm, gạo lức với muối, anh cho thu quân rời khỏi ngôi nhà nằm lạnh lùng giữa vùng núi non. Bà già nằm thiêm thiếp trên giường người đàn bà bất hạnh được tẩn liệm và chôn lấp phía sau vườn không nhang khói. Đoàn quân đi về phía đồng cỏ, những khoảng ruộng lầy dấu chân voi, xa xa tiếng thú rừng, không có ánh sáng nào làm dấu tích phương hướng, những đỉnh núi chìm trong đêm tối, khói núi xông ra lạnh buốt. Họ đi như thế suốt một đêm dài nữa.

Buổi sáng ánh nắng đổ xuống chan hòa trên vùng rừng cây vô cùng hoang dã, Quý cùng đồng đội tìm lại được đơn vị. Trung đội của anh bây giờ còn vỏn vẹn bảy người. Quý ngồi đối diện với vị Đại úy nói về tình hình những ngày qua và dự định ; kế hoạch cho những ngày sắp tới, sau đó họ vào quán nước kêu hai ly cà phê, ngồi trầm ngâm nhìn những vùng khói bốc lên lưng chừng núi.

Quận lỵ được bao bọc bởi những khoảng rừng nhỏ và triền núi âm u. Quý ở đó bảy ngày. Đơn vị chàng lại chuẩn bị đi hành quân. Đêm hôm qua quận lỵ bị pháo kích. Buổi sáng Quý đi qua nhìn khu nhà bị tàn phá, những vết máu, dấu đạn và bờ tường cháy nám. Chiếc trực thăng hạ xuống bên bãi cỏ tải những nạn nhân về bệnh viện tỉnh lỵ Các đường dẫn từ đây về thị trấn lớn đều bị cắt đứt. Những cây cầu bị mìn sập, những tiền đồn lần lượt bị tấn công. Mọi sinh hoạt bị giới hạn. Buổi chiều Quý khoác áo mưa đi một vòng quanh vùng, cái gì cũng đượm vẻ tiêu điều tan nát, với anh, con đường đất đỏ dẫn vào quãng rừng trước mặt như dấu hiệu đưa đến sự xung khắc giữa tình yêu quê hương và hận thù chiến tranh. Một vài đứa bé đi qua bãi cỏ, đứng lại nhìn anh ngơ ngác. Bầu trời xuống thấp với mây mờ xám. Hằng đêm ở đây Quý nhớ về Thủ-đô, những kỷ niệm hiện lên rõ rệt, nhưng với anh, bây giờ không còn gì, tiếng súng nổ xa, ánh hỏa châu sáng hoài ở đỉnh núi. anh thường mở máy thâu thanh, những lúc đó, hiện tại như một tấm thảm đầy những bông hoa vẽ vời và những hình ảnh tươi đẹp chỉ nhìn thấy mà không bao giờ có được.

Hằng đêm giấc ngủ thường đến muộn, Quý thẫn thờ đi ra phía con đường tối tăm nhìn bầu trời cao nguyên những vì sao lờ mờ phôi pha. Những đêm như thế Quý đối diện với nỗi khắc khoải và hy vọng. Hy vọng cũng nhỏ nhoi như vì sao đêm. Lờ mờ và xa lạ. Anh bằng lòng đối diện với thân phận. Bởi vì, chính anh, đã bằng lòng chấp nhận sự đau đớn để sống, sống say sưa với quê hương cuồng loạn và cuộc đời điên dại này. Ngày mai Quý sẽ đi hành quân. Bốn tháng rồi anh không về thăm gia đình. Cũng không ai đến đây thăm anh nữa. Anh như một bãi biển về mùa mưa. Mang kỷ niệm mùa hè và tâm sự của mùa đông với những cơn mưa biển lạnh lẽo. Hàng tuần Quý vẫn được thư Trâm, tin của mẹ anh, tin những người bạn, những thay đổi mau chóng của Thủ-đô. Mỗi lần đọc thư anh, vẫn thản nhiên, nhìn vào rừng xanh, tay nắm bản súng, nhớ đến những ngôi mộ lâu đời nằm lặng lẽ mà anh đã gặp trong cuộc hành quân.

Bây giờ không còn ai đến thăm Quý nữa. Thật, không có con đường nào dễ dàng đi vào miền thung lũng hoang vu đang bị bao vây bởi kẻ thù này. Quý uống nốt ly cà phê rồi trở về

(*xem tiếp trang 23*)

TÔI biết một chuyện của mẹ tôi, mẹ tôi dấu kỹ lắm, nhưng tôi, tôi biết và cũng dấu kỹ. Mẹ tôi, kể ra cũng không còn trẻ, mà cũng chưa tới tuổi già. Cái tuổi đó mệt nhất.

Thêm vào đó, cái hoạt cảnh của gia đình tôi nữa. Thật buồn cười, ngoài cái vẻ ấm cúng giả tạo còn thêm cả cái thương yêu giả tạo nữa. Ở trong một mái nhà mà lòng mỗi người mỗi phương. Gia đình tôi, chỉ trong vòng một năm đã phải dọn nhà tới ba lần, ba lần dọn nhà cùng ở trong một thành phố nhỏ, điều đó cũng không thể lấp được miệng tiếng. Có lẽ tôi đoán rằng cha mẹ tôi muốn giữ một không khí trưởng giả, nền nếp trong một đời sống đã đến hồi mục rã, xơ xác chăng ?

Thuở nhỏ, mẹ tôi là một cô gái lãng mạn, bà luôn luôn có câu rằng, người ta có lý lẽ của con tim, và câu đó, bỗng di truyền cho người chị của tôi, bây giờ chị tôi luôn luôn lập lại lời đó, để bào chữa cho những hư hỏng của mình. Trong tủ sách, tôi còn đọc được những tập thơ của các thi sĩ thời tiền chiến do chính nét chữ của mẹ tôi chép lại, cất giữ cẩn thận làm như một kỷ vật đánh dấu thời lãng mạn của mình, trí thức của mình. Bà thích được người ta nhắc nhở và hiểu mình là một người biết sống theo thời đại, bà có cái lãng mạn cổ điển mà cũng có cái lãng mạn của lớp trẻ thời bây giờ. Có lẽ bà cứ sống ôm mối lãng mạn thương tâm đó nên ba tôi mới có cớ bỏ bê gia đình, rượu chè trai gái. Ba tôi cũng là một công chức có địa vị hẳn hoi, ông làm được nhiều tiền, nhưng số tiền chi tiêu gia đình chỉ đưa về cho mẹ tôi vừa đủ, ông có đời sống riêng, với lại, chúng tôi mỗi người đều tạo cho mình một đời sống riêng, và tạo một đời sống chung giả dối, hết sức giả dối. Vậy mà chúng tôi vẫn ở trong một ngôi nhà đẹp, vẫn giữ trong một lề lối con nhà, mẹ tôi được tiếng là người vợ hiền chịu đựng những cuộc đi hoang của cha tôi. Cũng bởi có ý nghĩ đó mà ba tôi vẫn tiếp tục những cuộc đi hoang một cách tự nhiên, và mẹ tôi, đến năm sinh nhật thứ mười bảy của chị tôi, vẫn còn đủ sức đẻ thêm cho chúng tôi một em bé, có thể đến sinh nhật thứ hai mươi hai mốt, chúng tôi sẽ có thêm nhiều em bé nữa.

Một gia đình đông đúc trẻ con như thế, một bà mẹ lãng mạn như thế, thêm một ông bố ăn chơi, chúng tôi có đầy đủ lý do để hư hỏng. Và vì chúng tôi thừa hưởng một gia tài hiếm có như thế, thêm vào đó, đời sống phải tự hiểu biết trước tuổi, chúng tôi, đứa nào cũng nhớn nhổng lên, chị tôi mười chín, tôi mười sáu, nhưng không thể ai đoán được chúng tôi ở vào lứa tuổi đó đâu Cứ nhìn chị tôi, đủ biết, một người đàn bà đẻ dăm ba lần con, chắc chưa có thân hình đồ sộ bằng chị ấy. Còn tôi, tôi hưởng được gia tài sinh lực của cha mẹ tôi, mà tôi không thừa hưởng được chút nhan sắc nào. Tôi không hiểu, nhưng hình như tôi có cảm tưởng rằng, tôi không phải là đứa con chung của gia đình này. Bởi thế, tôi khoái trá khi thấy chị tôi lăn dài xuống cái dốc định mệnh. Định mệnh, nói cho hay ho và sáo ngữ, chứ thật ra là con dốc của chị ấy đắp nên và lăn xuống, biến chị thành một thứ ngựa hoang. Ngựa hoang, tôi đã chọn đúng chữ nhất.

□

Hình như chị tôi đang sửa soạn để đi chơi. Chị đứng trước gương và chải đầu hơi kỹ, mái tóc xõa dài, rẽ ngôi giữa. Khuôn mặt nhỏ dài trên một thân hình tròn quay, nếu không nhờ mái tóc xõa che bớt khoảng vai to như một lực sĩ, chị tôi không được dễ coi như thế. Hơn một năm nay, trên khuôn mặt chị mụn cám nổi dày tuổi dậy thì đã sắp qua và những mụn đó tôi chắc là chưa lặn được với những cơn điên quay cuồng của chị. Tôi muốn sống thỏa mọi ao ước, tôi muốn thụ hưởng, giàu sang phủ phê với sinh lực của tôi. Đó là lời của chị tôi ghi trong cuốn nhật ký. Phải rồi, vì muốn giàu sang, chị tôi đã không khước từ một vụ làm tiền nào.

Những anh chàng không quân, những giáo sư, những đứa con trai trong thành phố, đến với chị không ngoài vì tấm thân nở tròn đó. Tôi đã từng được nghe một vài lời phê bình của những người trong thành phố : Trái banh của sân thành phố, con ngựa bà v.v... Nhưng mẹ tôi, bà cưng chìu chị, vì chị đẹp để hơn tôi, vì chị có thể giúp bà những mối lợi nhỏ. Tôi thường thấy bà xức nước hoa thơm phức, hay may một tấm áo dài, tôi biết rằng những thứ đó của chị tôi đem về. Ba tôi hình như không mấy biết những việc làm này, ngày hai buổi chị tôi đi học, mỗi năm chị vẫn lên lớp và dưới mắt ba tôi, cái không khí yên ấm, ngoan ngoãn giả tạo của gia đình làm ba tôi yên tâm, yên tâm đến nỗi quên mất bổn phận của mình, thả lỏng mọi sự giáo dục cho con cái.

— Mày nhìn gì tao mà nhìn dữ vậy ?

Chị lại dở cái giọng con trưởng của gia đình ra

dọa nạt tôi. Tôi quay đi và cười thầm. Tôi ngu gì mà không đoán được chị đi đâu giờ này ? Nhưng tôi giả vờ ngây ngô hỏi :

— Chị Lệ, chị đi đâu giờ đó.

— Đi lên phi trường.

— À, có phải chị đi đón... ?

— Chị gật đầu rồi lại chải tóc. Chị đứng nghiêng qua nghiêng lại xoay xoay cái vai để nhìn nghiêng. Chị đưa tay luồn vào tóc cho mái tóc lòa xòa tung tung một chút. Xong chị mở hộp lấy viên phấn bột thoa lên mặt. Cái xảo vặt này tôi biết lắm, chị muốn che lớp da bắt đầu lỗ đỗ của mình vì những cuộc trác táng đây mà. Tôi biết chị không muốn tập thể thao để thân mình được thon hơn, vì cái vẻ bề sề của một đứa con gái quá cỡ vẫn làm cho bọn con trai, đàn ông thích thú. Tôi hỏi tiếp :

— Rồi anh ta về ở trong nhà mình hay khách sạn?

NGƯỜI HOANG

☐ Truyện ngắn của NHÃ CA

— À, cái đó mày hỏi má.

Hỏi má. Tôi ghét nhất phải hỏi gì với mẹ tôi. Bà chả coi tôi như không có mặt trong nhà này là gì ? Tôi xấu xí ? Đâu có phải tại tôi muốn tôi xấu xí ? Tại sao bà không sinh tôi ra xinh đẹp ? Tôi nguýt trộm chị Lệ một cái rồi ngồi thu hình lên chiếc ghế. Má tôi vừa đi đâu về, tay bà xách một giỏ nặng, đứa em tôi lót tót chạy sau, tay níu lấy vạt áo dài của bà.

— Lệ, con sắp đi đâu đó ?

— Con ra phi trường mà má.

— À, hôm nay hắn về hả ?

— Dạ, con đi đón đây. Má, má sai con Tâm nó quét cái phòng cũ cho con nhé. Má có cho thuê phòng không ?

— Mẹ tôi cười, dáng lăng xăng :

— Con gái hư quá, con phải giữ mồm giữ miệng chớ. Đối với cái hạng như Hà, không phải dễ bắt đâu nghe.

— Dễ ợt, má muốn bao nhiêu tiền nào ?

— Thôi, má mong nó trả nợ cho má thôi.

— Chả trả gấp đôi là gì ? Má không nhớ ra à ? Này má, má bảo con Tâm nó cất cái mặt nặng như đá đó đi chớ. Coi như nó thù con lắm vậy.

Tôi cúi xuống nhìn bộ quần áo đang mặc, bộ áo cũ may từ hai năm bằng một thứ vải xấu đã bạc màu. Không phải mẹ tôi may cho chị Lệ đẹp hơn. Những bộ vải này mẹ tôi thường mua luôn về chia cho cả hai đứa. Nhưng chỉ Lệ có nhiều quần áo đẹp, mỗi tháng, gã đàn ông ở xa vẫn gửi về từng món quà, nước hoa, vải vóc. Đôi khi còn cả những cái cóc xê. Tôi biết mẹ tôi cũng đang mặc những cái cóc xê đó nữa... Ngực chị tôi lớn, những chiếc cóc xê mua không đo trước, khi giặt một lần co rút lại, mẹ tôi mặc vừa khít. Đôi lúc nhìn những chiếc cóc xê đắt tiền đó, lòng tôi cũng đầy ham muốn. Nhưng tôi cũng biết thêm rằng, phận tôi, nếu có thích lắm, cũng chỉ được mặc sau khi mẹ tôi mặc thừa... Tôi ngẩng lên và bắt gặp đôi mắt nghiêm khắc của mẹ tôi. Tôi định đứng lên thì bà đã nói :

— Tâm, mày xuống rửa chậu chén bát đi chứ ? Ăn từ sáng đến giờ cứ để ngâm nước mãi. Có thau áo quần nữa, giặt phơi cho kịp nắng.

Tôi bỏ ra sân rồi đi vòng ngã sau, vào phòng đóng chặt cửa lại. Tôi đứng trước gương và cũng ngắm nghía mình. Khi nhìn kỹ những đường nét trên khuôn mặt, tập cười, tập một vài điệu bộ tôi thất vọng muốn phát khóc luôn. Thôi, đừng nghĩ gì cả, đừng mơ ước gì cả. Công việc của tôi là những chậu chén, những thau quần áo, cái sàn nhà và cái chõi dựng sau bếp kia.

Chị Lệ cũng vừa đi khỏi nhà. Mấy đứa em tôi la ó om sòm ở phòng ngoài giúp tôi biết là chị đã đi. Mẹ tôi cũng xuống bếp và tôi nghe tiếng lục đục của dao và thớt. Rồi mùi khói bay lên, bếp lửa đã nhóm rồi. Tôi nghĩ trưa nay, nhà sẽ có thêm một người đàn ông nữa và tôi lại phải đóng kịch. Khi nào có thêm một người nào khác, tôi lại được ngang hàng với chị Lệ.

Mẹ tôi bảo tôi mặc bộ quần áo mới hơn, nói với tôi những lời dịu dàng hơn, và tôi, cũng giả bộ đóng kịch, y như một đứa con ngoan ngoãn trong một gia đình lễ giáo, quí phái ra gì !

— Tâm, mày có xuống rửa chén không. Đồ chết tiệt.

Tôi đi xuống bếp, khi ngồi xuống nhúng tay vào chậu chén bát, tôi cằn nhằn :

— Phải chi con bắt cho mẹ một người đàn ông về ở trong nhà này, má bớt hành hạ con.

— Đồ mất dạy, tao cho một dao bây giờ.

Tôi nhìn khuôn mặt mẹ tôi, người mẹ hàng ngày đóng vai quí phái trí thức lúc này làm tôi muốn bật cười. Tôi nhìn lên trần bếp, nơi chiếc cột ngang con mèo mimi đang đu đưa cái đuôi. Tôi gọi :

— Mimi, mi mi, rồi cười lớn.

Mẹ tôi hét :

— Mày hết chuyện làm rồi hả ?

— Thưa má con đang làm.

(xem tiếp trang 27)

KẺ XÂM NHẬP

Bi kịch biểu tượng một màn của MAURICE MAETERLINCK

□ ĐINH HOÀNG SA dịch

II

Người cha.— Ba không hiểu tại sao lũ chó không thấy sủa.

Cô con gái.— Con có thể thấy rõ con chó giữ cửa ở ngay sau cái chuồng của nó. Bầy thiên nga đang lội qua bờ ao bên kia...

Người chú.— Chúng nó sợ chị tôi đó. Tôi sẽ ra xem. (Gọi lớn) Chị ơi ! Chị đó hả ?... Không có ai ngoài đó cả.

Cô con gái.— Con chắc rằng có ai đến trong vườn. Rồi chú sẽ thấy.

Người chú.— Nếu có, chị ấy đã trả lời rồi.

Người ông.— Lũ họa mi bắt đầu hót trở lại đó phải không Ursula ?

Cô con gái.— Con không nghe tiếng hót ở đâu cả.

Người ông.— Vậy thì không có tiếng động nào hết.

Người cha.— Một sự yên lặng chết chóc

Người ông.— Phải có người lạ nào mới làm chúng hoảng sợ, nếu người trong nhà thì chúng không im lặng như vậy.

Người chú.— Ông muốn nói về những con họa mi đó phải không ?

Người ông.— Tất cả cửa sổ đều mở hả Ursula ?

Cô con gái.— Cánh cửa kính mở ông ạ.

Người ông.— Ông cảm thấy hình như khí lạnh đang ùa vào phòng

Cô con gái.— Ngoài vườn có gió nhẹ ông ạ và lá cây hồng đang rụng

Người cha.— Thôi đóng cửa lại đi con, khuya rồi.

Cô con gái.— Thưa ba vâng — Con không đóng cửa nầy được.

Hai cô con gái khác.— Chúng con không thể đóng được.

Người ông.— Sao vậy, cái cửa bị trục trặc gì rồi đó các cháu ?

Người chú.— Ông không cần phải bận tâm làm gì chuyện đó. Để tôi sẽ giúp chúng nó.

Cô con gái lớn nhất.— Chúng con không thể đóng kín hẳn được.

Người chú.— Đó là vì hơi ẩm. Chúng ta cùng ấn nó vào xem. Chắc vì gỗ hơi nở ra nên bị cấn.

Người cha.— Ngày mai người thợ mộc sẽ sửa lại.

Người ông.— Ngày mai bác thợ mộc có đến không ?

Cô con gái.— Có ông ạ. Bác ấy sẽ đến để làm vài việc cần trong nhà hẳn.

Người ông.— Hắn sẽ làm ồn trong nhà.

Cô con gái.— Cháu sẽ bảo làm nhẹ tay.

(Bỗng nghe tiếng kéo đang cắt cỏ bên ngoài)

Người ông — (run người lên). Ồ !

Người chú.— Cái gì thế ?

Cô con gái.— Con không rõ, con tin rằng đó là người làm vườn. Con không thấy rõ hắn khuất trong bóng đen của ngôi nhà.

Người cha.— Đó là người làm vườn đang cắt cỏ.

Người chú.— Hắn xén cỏ ban đêm à ?

Người cha.— Ngày mai chủ nhật phải không ? Đúng rồi. Tôi để ý thấy cỏ ở quanh nhà lên khá cao.

Người ông.— Tao thấy hình như cái kéo gây nhiều tiếng ồn quá.

Cô con gái— Hắn đang cắt cỏ quanh nhà.

Người ông.— Cháu có thấy hắn không Ursula ?

Cô con gái.— Thưa ông không ạ. Hắn ở trong bóng tối.

Người ông.— Tao sợ hắn sẽ làm con gái tao mất giấc ngủ.

Người chú.— Tôi nghe rất nhỏ mà.

Người ông.— Tôi lại nghe như hắn đang cắt ngay trong nhà này vậy.

Người chú.— Người bệnh không thể nghe được đâu. Không có gì đáng ngại cả.

Người cha.— Hình như đêm nay đèn không được sang lắm.

Người chú.— Chắc thiếu dầu.

Người cha.— Tôi thấy có chế dầu sáng nay rồi. Mỗi lần đóng cửa sổ là nó không được sáng.

Người chú.— Tôi chắc ống khói bẩn rồi.

Người cha.— Đèn cần phải sáng hơn mới được

Cô con gái: Ông đang ngủ. Ba đêm nay ông không ngủ được.

Người cha.— Ông đã lo lắng nhiều.

Người chú.— Ông ấy luôn luôn lo lắng quá nhiều. Ông không chịu nghe lời nói phải.

Người cha.— Ở tuổi của ông không nên trách làm gì.

Người chú.— Có Trời biết khi ở tuổi ông chúng ta sẽ thế nào ?

Người cha.— Ông gần tám mươi rồi.

Người chú.— Vậy ông có quyền khó tính.

Người cha.— Ông cũng như tất cả những người bị mù khác.

Người chú.— Họ cũng đắn đo suy nghĩ đội chút chứ.

Người cha.— Họ có quá nhiều thì giờ để phung phí.

Người chú— Họ không có việc gì khác để làm.

Người cha.— Vả lại họ không biết vui đùa.

Người chú.— Thật là kinh khủng.

Người cha.— Chú có chắc mình tránh khỏi không ?

Người chú.— Tôi không thể chắc như vậy được.

Người cha.— Họ đều đáng thương hại cả.

Người chú.— Không biết mình ở đâu, không biết mình từ đâu đến, không biết mình sẽ đi đâu, không thể nói là trưa trong khi đang nửa đêm, không thể nói là mùa hè, trong khi đang mùa đông, và luôn luôn là bóng tối, bóng tối! Tôi muốn tốt hơn đừng sống nữa. Hoàn toàn không thể chữa được sao ?

Người cha.— Có lẽ.

Người chú — Nhưng ông không mù hoàn toàn chứ ?

Người cha.— Ông có thể thấy lờ mờ dưới ánh sáng thật mạnh.

Người chú.— Chúng ta phải chăm sóc cặp mắt đáng thương của chúng ta.

Người cha.— Ông ấy hay có những ý tưởng lạ lùng.

Người chú.— Có những lúc ông ta không lầm cầm.

Người cha.— Gần như ông nói bất cứ điều gì ông nghĩ ra.

Người chú.— Nhưng không phải ông luôn luôn như vậy.

Người cha.— Không. Có lần ông cũng bình thường như chúng ta, ông không nói ra ngoài đề. Thực ra cũng nhờ Ursula khuyến khích ông một phần, nó trả lời tất cả những câu hỏi của ông.

Người chú.— Tốt hơn đừng nên trả lời như vậy. Đó không phải là một điều tốt đối với ông. (Đồng hồ điểm 10 giờ)

Người ông— (Thức dậy). Tao đang đối diện với cửa kính phải không ?

Cô con gái.— Ông vừa ngủ một giấc ngon lành phải không ông ?

Người ông.— Ông đang đối diện với cửa kính phải không ?

Cô con gái.— Thưa ông phải ạ.

Người ông.— Có người nào đứng chỗ cửa kính không ?

Cô con gái.— Không ông ạ, cháu không thấy ai cả.

Người ông — Ông tưởng có ai đang chờ đợi. Không có ai đến cả sao ?

Cô con gái.— Không có ai cả ông ạ.

Người ông.— (nói với người cha và người chú). Chị của các người chưa đến à ?

Người chú.— Khuya quá rồi ; bây giờ chắc chị ấy không đến nữa. Chắc có gì bất tiện rồi.

Người cha — Tôi hơi lo cho chị ấy. (Một tiếng động như có ai đang đi vào nhà).

Người chú.— Chắc chị ấy đến rồi đó. Anh có nghe gì không ?

Người cha.— Có, người nào đi trên nền nhà.

Người chú.— Chắc là chị ấy đó. Tôi nhận ra tiếng bước chân của chị ấy.

Người ông.— Tao nghe tiếng chân bước chậm.

Người cha.— Chị ấy đi vào một cách lặng lẽ quá !

Người chú.— Chị ấy biết nhà có người bệnh.

Người ông.— Bây giờ tao không nghe gì nữa.

Người chú.— Chị ấy sẽ vào ngay, người ta sẽ bảo cho chị ấy biết chúng ta ở đây.

Người cha — Tôi rất vui vì chị ấy đến.

Người chú.— Tôi chắc chắn chị ấy sẽ đến đêm nay mà.

Người ông.— Cô ấy vào chậm quá.

Người chú.— Nhưng đúng là chị ấy đó mà.

Người cha.— Chúng ta có mong người khách nào khác nữa đâu.

Người ông.— Tao không nghe tiếng động nào ngoài hiên nữa cả.

Người cha.— Tôi sẽ gọi người tớ gái để hỏi xem. Chúng ta sẽ biết rõ chuyện gì. (Ông kéo giây chuông).

Người ông.— Tao nghe tiếng chân trên cầu thang

Người cha.— Người tớ gái đang đi lên đó mà.

Người ông.— Hình như nó không lên một mình

Người cha.— Nó đang đi lên từ từ..

Người ông.— Tao nghe tiếng chân của chị mày.

Người cha.— Con chỉ nghe tiếng chân của người tớ gái.

Người ông.— Chị mày đó mà ! Tiếng chân của chị mày đó (một tiếng gõ ngoài cánh cửa nhỏ)

Người chú.— Nó đang gõ cửa phía sau cầu thang

Người cha.— Tôi sẽ đi mở vì cánh cửa nhỏ đó gây nhiều tiếng ồn lắm. Chúng ta chỉ xử dụng nó khi chúng ta muốn đi lên mà không ai thấy. (Ông ta mở cánh cửa nhỏ từ từ, người tớ gái đứng ở bên ngoài) Mầy ở đâu đó ?

Người tớ gái.— Ở đây, thưa ông.

■ còn nữa

ở biển

— tiếp theo trang 15

quần áo nghỉ cho khoẻ. Phượng, Phượng ơi, cậu Thái về nè.

Có tiếng reo của trẻ con rối rít trong nhà, và Phượng ùa ra như một cơn gió. Phượng giống hệt chị Hạnh, ngoan và hiền.

— Cậu Thái, cậu Thái, quà cháu đâu cậu ?

Chị Hạnh mắng con, hư nào, rồi trở vào trong. Tôi nằm xuống đi-văng, khẽ bảo Phượng : cậu quên mất lát nữa cậu đền cái nay hay lắm, một vé ciné. Chịu chưa. Phượng phụng phịu cười. Bây giờ phải đi chơi, cậu nghỉ một chút, cậu mệt lắm. Đi ciné rồi ăn kem nữa, cậu nhá. Ừ, ừ, ăn kem nữa. Cậu cũng thích ăn kem như cháu vậy.

Tôi nhắm mắt lại và cảm thấy rã rời ở những khớp xương. Tôi muốn ngủ một giấc thật say và trong cơn mơ, mơ thấy bầy sư tử ở bờ biển Phi châu như một nhân vật của Hemingway. Bên tai còn nghe thấy tiếng sóng ỳ ầm, dồn dập đuổi nhau trắng xóa trên khoảng rộng của biển. Tôi đưa tay vịn trên dãy tường xi-măng, những chiếc thuyền buồm màu nâu vẫn lần quẩn trước mặt. Cát ở dưới chân màu vàng và đằng sau không có khu rừng nào để làm khung cảnh cho Phi châu. Tôi nói lẩm bẩm trong miệng : je suis un singe, je suis un singe. Con khỉ đu mình trên cành cây xi-măng giữa thành phố. Thành phố thì buồn rượi, vắng lặng, soi mình trên làn nước xanh ngắt. Một ngày kia, cơn bão thổi qua và tràn vào thành phố. Giòng nước cuốn phăng mất con khỉ lẫn cành cây và thành phố biến làm khu đất trống. Khỉ chết nhăn răng, xác tấp vào một hòn đảo xa xôi ; ôi Phi châu là đó, tôi đặt Phi châu là đó.

Một bàn tay đặt ngang mắt tôi, bàn tay mát lạnh. Tôi kêu lớn, Phiên, Phiên, đúng Phiên rồi. Bàn tay mở ra và một người con gái không phải là Phiên. Chiếc quần đỏ bó sát, chiếc ngực núng nính trong chiếc áo mỏng, phấn sáp lòe loẹt khắp mặt. Em đây ma, anh không nhớ em sao. Anh bạc quá ; đàn ông họ bạc quá, Kiều Nga của anh đây mà. I love you very much. Lại đây, lại đây, đi cưng. Tôi mỉm cười, gạt đầu : được lắm.

Bỗng tôi thấy Phiên đi đằng trước. Phiên. Phiên đã đứng chắn như một bức tường. Em đến sao anh không thấy. Mái tóc rũ rượi trên mặt theo chiều gió, Phiên mím môi lại, đôi mắt long lanh, trông thật dữ. Anh. Anh không được đi với một con điếm. Anh không biết hay sao. Tôi chẳng biết làm sao. Tay chân cảm thấy thừa thãi và nụ cười bắt đầu gượng gạo. Tự nhiên, Phiên khóc nức nở, chúi đầu vào ngực tôi. Người con gái tát vào Phiên một cái thật mạnh, khi tôi ngửng lên là cái liếc sắc cạnh và dang đi ngúng nguẩy đã bỏ xa một quãng dài. Anh xin lỗi nghe Phiên. Anh thật có tội. Nó là một con điếm. Anh biết vậy. Tiếng Phiên vẫn kéo dài một cách đều đặn làm tôi chẳng biết sao hơn ngoài những tiếng vỗ nhẹ trên lưng. Hơi thở của biển nồng nàn ấm áp thì thầm gần gụi bên tai. Tiếng ru như những lời vọng, lời vọng xa, xa thật xa. Này, rồi đời người cũng chỉ là những bước chân khệnh khạng của loài dã nhân chẳng thấy mình giống gì dã nhân. Nụ cười đười ươi sớm tối ngô nghê, và nước mắt biển khơi, khóc làm gì cho một đời lận đận. Con sơn dương ngơ ngác một mình, và cỏ cây, hoa lá, chim muông một buổi chiều trở về đoàn tụ lại. Này, rồi sóng gió lặng im, loài thủy tộc cúi đầu nghe lời ca thân thiết silent night. Nín đi Phiên, Phiên, Phiên, nín đi, nghe em.

Tôi thức dậy khi radio nhà bên cạnh oang oang loan tin chiến sự. Quê hương sao buồn như ăn cơm nát. Những đêm chợt thức, nghe tiếng súng nổ ròn rã một nơi và hỏa châu soi sáng cả một bầu trời. Quê hương tôi, miền thùy dương xanh lá. Câu văn đẹp như một bức tranh. Bây giờ nghe mâu thuẫn một cách lạ lùng.

Một người bạn đã nói với tôi : Hồng. Hồng. Xã hội nát bét ráo trọi. Chúng mình phải làm gì. Chiến tranh rồi bạo lực rồi chiến tranh. Khổ quá đi thôi. Đừng kêu than gì nữa. Phải bắt tay vào làm. Mọi người đang trong ngóng chúng mình như cơn hạn nắng thèm muốn một giọt nước. Tôi cười : cậu muốn tôi làm gì. Nước đục béo cò. Mấy năm trước, hàng trăm hàng ngàn hội từ thiện mọc lên như nấm, và họ có làm gì được chăng. Chương trình lúc đầu xem bộ hay lắm, sau thì người này xén một ít, người kia xén một ít. Tôi chán lắm, chán lắm. Cứ nhìn cái bộ mặt phì nộn của họ là đã muốn mửa rồi. Chứ vậy, cậu đầu hàng à. Tôi cười đi lính. Hắn cười và tôi cũng cười. Thật tình, chúng tôi thằng nào cũng vậy, thằng nào cũng cố gắng lần mò rồi đến lúc chẳng thằng nào tìm thấy lối thoát.

... Buổi chiều, tôi đã dẫn Phượng đi ciné, và đến tối, tôi nói với chị tôi và Phiên : mai em sẽ về. Anh sẽ về. Chị tôi nhướng mắt ngạc nhiên. Phiên chẳng nói gì. Và bây giờ, tôi cũng chẳng biết nói gì cho một ngày hôm ấy.

XƯỞNG CHỈ
VI HƯNG
Sản xuất chỉ hiệu « HAI THÁP »
và các loại khăn lông
PHẨM CHẤT BỀN, RẺ VÀ ĐẸP
46/1, Tôn-thọ-Tường CHOLON

ETS WA WA
LÃNH IN GIẤY VÀ THIẾC TRẮNG
CHUYÊN CHẾ CÁC ĐỒ HỘP BẰNG
THIẾC ĐỦ MÀU
128, NGÔ-NHÂN-TỊNH — CHOLON
Đ. T. 37.959

thanh sắt nóng

— tiếp theo trang 17

nhà. Cơn mưa vừa qua làm cảnh vật trở nên ủ dột lạ thường. Buổi chiều xuống mau. Quý mặc đồ trận, khoác áo mưa đi về phía bộ chỉ huy Tiểu-đoàn, anh suy nghĩ đến cuộc hành quân mở đường sáng mai với trăm nghìn khó khăn và nguy hiểm. Vị Đại-úy nhìn anh mỉm cười nói : ngày mai có lẽ trời vẫn còn mưa lớn. Quý nhìn gương mặt khắc khổ của vị Đại-úy, râu tóc lâu ngày không được sửa soạn mọc tràn lan xuống cằm và má. Quý nói : trời này làm mình nhớ mùa đông ở đồng bằng quá. Hai người ngồi vào bàn.

Nam trình diện ở Tiểu khu Quảng ngãi. Một ngày sau anh được thuyên chuyển về bộ chỉ huy trung đoàn trú đóng tại quận Bình sơn. Buổi chiều anh đến khi đơn vị anh vừa tham dự trận Chu lai trở về, những bộ quân phục nhuộm đầy khói súng. Nam nhìn dãy nhà thấp có hàng rào kẽm gai chằng chịt và tháp canh trấn giữ. Đó là hậu cứ. Anh không có quyền ở đây lâu cũng như không có quyền mỗi buổi sáng đến quán cà phê và ngồi trầm ngâm hút thuốc.

Anh phải đi vào vùng núi đá lởm chởm mọc lên từ những bãi cát vàng trước mặt. Anh sẽ phải nhảy từ máy bay xuống giữa trận địa. Sẽ chiến đấu ở đó. Nam nhìn những chiếc GMC đậu san sát trên đường vấy đầy bùn lấm, những khẩu súng lớn, những nụ cười khô khan. Không người lính nào ở đây quen biết với anh. Vẫn là đất nước của anh, vẫn thời đại của anh, vẫn là giai đoạn lịch sử mà anh đảm nhận. Sao anh thản nhiên. Nam đặt ba lô xuống rồi trình diện Trung tá Trung đoàn Trưởng. Anh không được dặn dò một điều gì hết. Làm sao tiên đoán được cái gì sắp xảy đến mà dặn dò. Sáng hôm sau anh làm Trung đội Trưởng, ngồi trước « ca-bin » một chiếc GMC, xe chạy qua những con đường đầy dấu mìn để tiếp viện cho một quận lỵ đang bị tấn công.

Trong trận đánh ác liệt đang diễn ra, Nam cũng không nghĩ ngợi gì. Anh hô bắn, tiến tới, xáp lá cà, ngã gục xuống, lá cây, đất bùn, quả lựu đạn, một tràng tiểu liên. Anh bắn súng, hoạt động, như anh sáng tác, như sống với sự tàn phá tự nhiên của nó. Rồi sao nữa anh không biết.

Buổi chiều trở về, Nam thấy anh cần phải ra trận ngày mai, ít ra anh cũng phải làm gì cho những người bạn anh mới quen biết đã chết đi buổi sáng nay. Cái giây xích vô hình phi lý buộc chặc anh với chiến trường.

Tôi muốn nói đến những nỗi khókhăn mà tuổi trẻ hôm nay phải đương đầu. Muốn nói đến những kẻ hàm oan bị đưa đến trước họng súng bị xua từng đoàn chết trong rừng sâu, giữa biển người. Muốn nói đến những người cha đi không về. Không bao giờ về. Những người mẹ bị lao phổi vì suốt một đời cực nhọc. Muốn nói đến tất cả. Những đứa con gái sống loạn sống vội. Những khoảng cách trống rỗng, những hố sâu giữa đất nước Làm sao để phân biệt được thiên thần và ác quỷ. Làm sao bắt chúng ta tin tưởng. Hòa bình ở đâu. Mới bắt đầu hay được tiếp tục. Hắt nhiều đứa trẻ chết đói ở thôn quê, chúng bị hành hạ. Rất nhiều đứa trẻ đi ngơ ngác trên đường phố. Những đứa trẻ không cha mẹ. Còn đau khổ nhiều gấp trăm lần con bệnh cùi. Tại đâu. Bởi đâu vậy. Nỗi buồn như mây đen đè nặng. Như nước biển mênh mông vô bờ. Như tinh tú không đếm nổi.

« Cho xin miếng nước, cho xin miếng nước, nước nước ». Bao nhiêu người đã gọi câu đó khi vết thương lan rộng. Máu chảy trên lưng trên mặt. Một vết chém Trăm nghìn vết chém. Không còn một thảm cảnh nào trên đất nước này có nguyên vẹn màu xanh.

Đừng ngụy trang nữa, những cành lá khô trên Á châu điên loạn này. Cũng đừng gọi Á châu muộn màng ngủ quên.

Nửa trái đất của tôi đã thức giấc rồi. Nhưng với tâm trí kẻ lưu đày nên vùng dậy như lửa cháy, chém giết không cần lý do, tôn thờ không cần suy nghĩ và hành động với sự thỏa mãn thật đau nhức.

Việt nam tôi đang cháy lò nung nấu kim khí. Mẹ già tôi cũng ngồi trong viện bài lao, hoàng hôn, hoàng hôn, nhìn xuống thành phố xám xịt bao quanh bởi quê hương điêu tàn. Mẹ già ấy khóc. Mọi người khóc, nước mắt và máu chảy lạnh trong đêm khuya. Tôi bàng hoàng đi trong thời gian không bắt đầu và không chấm dứt.

Hầu hết mọi người đều thù ghét và đổ lỗi cho chiến tranh. Cũng không phải vậy đâu. Chúng ta có nhiều đường đi, cùng đến. Chiến tranh là kinh đô. Ở đó tụ họp tất cả : máu xương và vinh quang. Và nền đạo đức nữa. Những thứ đó đang đánh lừa tuổi trẻ.

« Cho xin miếng nước, cho giọt nước. Nước nước ». Nam nhìn trong đêm tối, một người có giọng Hà-nội, ốm o, chân mang giày Bình-Trị-Thiên đầu đội nón tre đan. Người Hà-nội kia đang ôm vết thương kêu gào nước uống. Nam cũng không tìm được giọt nước nào, anh cũng đã lạc vào rừng từ nhiều hôm nay.

Quý cũng vậy. Anh nhớ đồng bằng những mùa lúa chín, chim trời bay mau và những chiều nước nguồn xua về mang theo củi khô và bèo xanh. Và những tâm hồn cô đơn đóng xuống công viên thành phố những nỗi chán tràn lan. Quý nhớ tất cả. Anh muốn bắn từng tràng liên thanh vào triền núi trước mặt. Một hôm được dịp trở lại thị trấn nhỏ, anh thấy thèm thuồng tất cả rồi chán tất cả. Đọc thư của mẹ, của em, anh chảy nước mắt. Như mây trên trời, anh không biết được mình ở trong hay ở ngoài vũ trụ. Về đồng bằng anh nhớ cao nguyên. Vào Nam anh nhớ miền Trung. Tâm hồn anh như không có chỗ đậu. Một hôm anh khám phá ra rằng không hẳn là cao nguyên hay đồng bằng là nơi anh tưởng nhớ, ở đó chỉ là cái cớ cho nỗi nhớ thương không nơi chốn của tuổi trẻ vương vít mà thôi.

Hành quân trở về, Nam đọc thư của vợ. « Anh yêu, lâu quá không được thư anh, nhớ anh vô cùng. Những hôm đổi mùa, khung trời gợi lại tâm hồn em những kỷ niệm thôi đừng nhắc nữa nghe anh. Con chúng ta đã biết đi chập chững. Những bức tranh của anh vẫn còn treo trên vách Mẹ chúng ta cũng đã già đi nhiều. Những cành hoa cuối vườn như cũng nhớ anh. Huy chết rồi. Cái gì sao cũng như lìa tan anh ơi. Thành phố độ rày vắng vẻ. Cầu mong anh mau trở về. Làm sao để giã từ chiến tranh. Anh, anh ơi ! » Nam nhìn xuống những cành lá khô bay xuống đường, tưởng nhớ đến cái gì không thời gian không nơi chốn. Anh bây giờ cũng làm người phiêu bạt rồi.

đêm ngủ ở đó

— tiếp theo trang 13

— Cô nói làm tôi nghĩ đến đứa em gái của tôi. Nó cũng thường nói như cô vậy.

— Em gái anh làm sao ?

Cô gái kêu Triều bằng anh từ lúc nào Triều không nhớ ra. Triều dòm ra cánh đồng mạ xanh, một chốc trả lời cô gái.

— Em tôi chết vì bệnh lao phổi.

— Buồn nhỉ.

Triều rít một hơi thuốc chót rồi quăng cái tàn xuống đất lấy gót giày dụi nụi cho tắt. Cô gái dòm ra con đường phía trước mặt, con đường ôm ấp anh cát vàng chạy lùi sau những cây phượng trổ hoa đỏ.

— Cô chưa cho tôi biết tên ?

— Anh gọi tôi là Ngân.

— À. Cô Ngân, tôi bỏ tiếng cô gọi Ngân không vậy.

— Tùy anh. Chúng ta còn gặp nhiều.

Anh lính dân vệ hồi nãy giờ mang súng đi ra đứng ở bên kia đường chỗ bờ ruộng. Tay anh ta cầm một cây cần câu ngắn ngủn. Anh ta huýt sáo rồi đi dài theo mé ruộng có viền cỏ xanh. Vừa đi chân anh ta vừa dậm dậm trên cỏ. Một chút anh ta cúi xuống và anh trở lại với cây cần câu có mồi, con nhái nhỏ được móc trong lưỡi câu đang đu đưa theo sợi nhợ. Anh ta cầm cây cần câu quơ quơ. Sau đó anh ta băng qua đường đến vịn tay vào cây cột ngoài thềm trạm gác. Anh ta cười nói :

— Chắc ổng sắp vô tới.

Cô gái sửa soạn lại mấy giỏ trái cây. Triều đến ngồi lên trên chiếc va ly của mình kế bên cô gái châm thêm một điếu thuốc. Khói thuốc làm cô gái khoát tay lia lịa.

— Ngân không quen khói thuốc.

— Dạ vâng, khói thuốc làm tôi ho sặc sụa.

— Ngân không có anh trai sao ?

— Có chứ, nhưng anh ấy điên không hút thuốc. Tối ngày ngồi dưới gốc cây nhìn trời cười hoài, có ai hỏi nhìn gì anh ấy nói nhìn cây súng dài.

— Tại sao anh ấy điên.

— Hình như sau một lần bị giết hụt. Người ta nghi anh ấy liên lạc với lính dưới quận, nửa đêm vào bịt mắt dẫn đi ra đồng. Nhờ một may mắn nào đó anh ấy chạy thoát, nhưng tới sáng hôm sau anh ấy mới về nhà. Chưa kịp mừng vài ngày anh điên.

— Điên thật ?

— Từ đó đến nay thì như vậy. Không hiểu anh ấy như thế nào.

— Cái điên của anh cô làm chúng ta phải suy nghĩ, tôi không tin rằng anh cô điên. Đó chỉ có thể là một hành động để đánh lừa đi phương.

— Tôi cũng từng suy nghĩ nhiều về anh ấy nhưng chưa dám chắc anh điên thật hay giả vờ.

— Anh ấy vẫn sống đến ngày nay mà không bị đe dọa ?

— Ai cũng biết là anh ấy điên.

Triều cười bảo cô gái :

— Chính mọi người mới điên.

Chợt có tiếng súng nổ dồn tan từ xa, anh lính dân vệ bây giờ mới lên tiếng.

— Ông trưởng ấp về tới, ông bắn súng chào mừng anh đấy.

Một lúc sau tiếng súng gần hơn, rồi có tiếng xe ù ù. Triều đã nhìn thấy một chiếc xe díp chạy len lỏi trong những hàng cây cùng lố nhố mấy người lính dân vệ trên hai chiếc xe lôi theo sau. Chiếc díp đã tới đầu đường, đang quẹo về hướng Triều đứng. Có một bàn tay đưa ra khỏi cửa vẫy vẫy, rồi có tiếng súng còn bắn chốc chốc. Chiếc díp ngừng lại trước trạm gác. Long từ trên xe nhảy xuống ôm lấy Triều miệng cười toé.

— Gió nào thổi cậu về đây.

— Gió chó gì, muốn về thì về.

Triều nhìn Long, hắn ta mặc đồ trận màu xanh, đội két, ngực áo đeo một cánh mai vàng. Nước da rám nắng đen như bánh ít phơi khô.

— Thiếu úy rồi à ?

— Chứ sao, chết hụt mấy lần. Chỉ huy mấy cái đồn này cùng một đại đội kiêm luôn trưởng ấp.

— Vậy chào ông trưởng ấp.

— Thôi bỏ đi tám.

Long bây giờ mới để ý đến cô gái.

— Kìa cô Ngân, quen với thằng này à.

— Dạ vừa mới quen thôi, trên đường về.

— Quen nhau trên đường về chứ. Mời cô lên xe về với chúng tôi luôn.

— Tớ mời rồi.

Long cười. Người trưởng đồn hồi nãy dắt lính đi ra đến bắt tay Long. Ông ta cười :

— Bạn thiếu úy mà tôi không biết chứ.

— Nó tìm về tận chỗ này thăm tôi đấy, kể cũng gan chứ ?

— Người trưởng đồn bắt tay Triều siết mạnh. Mấy người lính dân vệ gặp nhau nói chuyện vang. Không khí vui nhộn. Long phụ với Triều xách va ly bỏ lên xe díp. Xong lên ngồi ở tay lái. Triều ngồi kế bên, cô gái ngồi băng sau cùng người lính cận vệ cho Long. Xe rồ máy chạy thụt lùi rồi quay đầu trở lại rẽ vào con đường cát vàng. Hai chiếc xe lôi đầy lính chạy ở phía sau, súng của họ chĩa ra hai bên đường như sẵn sàng nổ.

Trời dịu nắng từ lúc nào Triều không hay. Buổi chiều xuống chậm chạp hoang vắng. Hai hàng cây bên đường chạy dài hun hút. Thỉnh thoảng Triều gặp một vườn dừa xanh rờn theo tầm mắt. Xe chạy lắc lư qua mấy chỗ đất không bằng phẳng, có chỗ hình như mới được đắp. Long đưa tay chỉ nói :

— Chỗ nay chúng mới đào cách đây mấy hôm. Mẹ, cứ mò về phá hoại.

— Đây ghê lắm hở mày ?

— Cũng chưa dữ lắm, làng này tương đối yên hơn, làng dưới mới đáng sợ.

Long nheo mắt :

— Tao mà phải biết.

— Ngon lành nhỉ.

— Thiếu úy chứ bộ cứt sao. Được cái là mình có học hành đàng hoàng. Ở đây có mấy thằng cha già loại lâu năm không chết cũng chỉ huy chỉ hưu nhưng chả có lòa cháo gì nên cũng nể mình lắm. Họ học ở mình những chiến thuật mình học lại ở họ những kinh nghiệm. Hòa cả làng. Nhưng phải công nhận mấy ông già chí thiết, họ đánh như phá rừng phá núi.

— Quận ở xa không ?

— Cách đây một làng.

— Vậy cậu xếp xòng hết.

— Ba làng. Chỉ chịu trách nhiệm trước ông quận.

— Vua rồi.

Long cười cho xe chạy nhanh hơn. Một chốc dừng lại trước căn nhà ngói lớn có tre rào chung quanh. Cổng vào có trồng hoa giấy đỏ. Long quay lại sau nói với cô gái :

— Cô Ngân về chơi đấy à ?

— Dạ.

— Cách đây ít hôm tôi có vào thăm ông cụ bà cụ. Nghe ông cụ nhắc đến cô luôn.

— Cám ơn ông.

Cô gái xuống đứng chờ, Triều cũng

nhảy xuống. Anh lính dân vệ mang va ly, giỏ trái cây để ở kế bên rồi chạy lại cổng nhà gọi lớn

— Bác Năm ơi cô Ngân về.

— Ngân thăm nhà vui vẻ nhé.

— Dạ, hôm nào mời anh và ông Long tới chơi

Long cười lớn.

— Khỏi mời cô Ngân ạ, tôi biết tánh nó rồi mà.

— Ông nói đùa hoài.

Triều trở lên xe. Từ trong nhà một người đàn ông tóc hoa râm đi ra. Long nói.

— Ông bô cô Ngân đấy.

Người đàn ông đến chỗ xe mỉm cười ;

— Cám ơn thiếu úy nhé.

— Được mà bác, có chi đâu.

Vừa lúc ấy một người thanh niên từ trong chạy ra đứng ở cổng vỗ tay cười. Triều đoán chắc anh của cô gái. Người thanh niên trông vạm vỡ, càm vuông mắt sáng. Khá đẹp trai. Không có gì là điên cả. Anh ta cứ đứng vỗ tay cười hoài. Tay chỉ lên ngọn cây. Mắt nhìn trời nói :

— Tôi thấy cây súng dài.

Cô gái và người đàn ông xách va ly mấy giỏ trái cây đi vào. Người thanh niên dòm dòm. Anh ta đứng quơ tay quơ chân cho đến khi xe chạy khuất không ai còn nhìn thấy.

Long dừng xe trước trụ sở ấp. Mọi người bên trong ngó ra. Long nhảy xuống chạy vào dặn dò một cách hấp tấp với một người đàn ông mang kính đen. Khi trở ra xe Long đứng quay vào trong nói lớn :

— Bạn tôi từ Sàigòn mới xuống.

Triều hơi cúi đầu chào, mỉm cười. Long lên xe rồ máy.

— Giờ tớ đưa cậu về nhà.

Xe chạy qua khỏi sân banh quẹo vào đậu dưới hai hàng cây rợp bóng. Bên tay mặt là trường tiểu học, bên trái là dãy đồn lũy nằm giữa giang đồng lúa xanh. Long nhảy xuống trước châm thuốc hút. Triều xách va ly theo, hai người đứng dưới bóng cây. Long đưa tay chỉ về hướng đồn. Đó. Chỉ về trường học. Đó. Chỉ dãy nhà trước mặt. Đó. Triều dòm chung quanh.

— Đó đó cái gì, tao còn ở đây lâu. Giờ có vào nhà ngay không, cho tắm rửa một phát. Nực nội với lại đói bụng thấy mẹ.

— Thì vào.

Long dẫn tôi qua mấy căn nhà gạch, những người ở đây thấy Long đều mỉm cười chào. Long đáp lại bằng cái dơ tay. Cử chỉ hơi xấc. Mẹ, cũng là một ông trời con ở đây chứ gì. Long rẽ vào con đường trải sỏi hai bên có trồng nhiều thứ cây kiểng. Con đường khá sâu. Nhà ở lẫn bên trong một vườn cây ăn trái. Triều đã nhìn thấy mái nhà ngói đỏ màu gạch cua. Vách ván. Nền cao. Long đứng chào tay vào túi quần tìm chìa khóa. Triều một chân đặt lên thềm một chân giữ lại dưới mặt sỏi. Không khí thật mát nhưng có vẻ âm u. Long mở cửa nói :

— Nhà này lúc trước của ông trưởng ấp Kha, ông ta đang ngủ giữa đêm bị chúng vào bắt ra đồng cắt cổ. Nhà rộng lắm cậu có thể ở đây, không khí mát mẻ thấy không ? Triều vào đặt va ly ở bộ ván gỗ. Nhà thật tối, vì bên ngoài toàn vườn cây và chiều đã sắp hết. Long đi thẳng vào trong bưng ra một chiếc đèn dầu hỏa có ống khói che gió. Quẹt diêm đốt lên. Ánh sáng từ từ tỏa rộng trong căn nhà ẩm ướt. Hai cái bóng đen ngo ngoe trên vách ván. Nền nhà tráng xi măng. Triều chà gót giày sạt sạt.

— Mẹ, giống nhà hoang

— Hoang cái gì, mày thích vắng vẻ thì vắng vẻ đây nè.

— Vắng vẻ ở đâu kia chứ ở đây tao ớn lắm.

— Sợ ma hử ?

— Sợ Việt Cộng thì đúng hơn. Mày tính cho tao theo gót thằng cha trưởng ấp Kha đó chắc.

— Mẹ, chúng cứa cổ tao không cứa thì thôi chứ cứa cổ mày làm chó gì.

— Biết đâu.

Long quơ tay.

A lê, thay đồ tắm rửa rồi ra quán ăn cơm hay vào đồn ăn với tao cũng được.

— Mày chờ tao chứ.

— Tao phải đi lại trụ sở ấp đi một vòng sắp đặt công việc, tối còn vào đồn ngủ.

— Trời, mình tao ngủ ở đây.

— Sợ chó gì ?

— Điệu này chắc mai tao đi sớm.

— Hay mày vào đồn ngủ với tao.

— Vui không ?

— Vui có, buồn có, chết chóc có, đủ thứ mùi vị.

— Sao cũng được, chứ tao ớn căn nhà ma quái này quá.

Long ra đứng ở cửa cười hắc hắc

— Tắm đi, sau nhà có nước phòng tắm đàng hoàng tao đi một chút tao trở lại.

Long bước xuống thềm đi trên con đường trải sỏi, bóng Long sẫm lại lẫn vào hai hàng cây. Tiếng chân bước trên sỏi rào rạo, âm thanh của một cơn mưa rào miền nhiệt đới. Triều ra đứng trước thềm hút thuốc, bóng Long rẽ vào con đường lớn. Có tiếng xe ù ù rồi dứt hẳn. Buổi chiều không còn vì nắng không làm héo úa lá cây, bây giờ nhường cho một màu sẫm tối. Triều đứng vơ vẩn một hồi rồi đi vào cởi quần áo giày vớ, móc trong va ly ra một chiếc khăn tắm một bộ đồ ngủ. Ánh đèn vàng vọt làm căn nhà trở nên mông lung ma quái. Gió thổi rì rào trên lá cây, ngoài vườn.

Tắm xong Triều đi thơ thẩn trong vườn. Tiếng trẻ con chạy đuổi nhau ngoài con lộ lớn chợt vang lên một chút mất hẳn. Thay vào đó những tiếng súng lớn nhỏ nổ dồn. Tiếng súng lớn nổ chừng chập ở phía đồn. Có lẽ pháo binh đang bắn yểm trợ cho một đồn nhỏ nào đó hay ngăn chặn địch trước khi trời tối hẳn. Có tiếng chân rào rạo trở lại lối sỏi. Triều từ một gốc cây đứng lên đi về phía đó. Giọng Long lẫn tiếng cười :

— Sao không ở trong nhà ra chi ngoài vườn.

— Ngán quá mày ơi, nhà gì lạnh tanh.

— Đi ăn cơm chứ

— Đang đói thấy mẹ đây còn hỏi vớ vẩn.

Long khoác vai Triều :

— Mày sướng tổ mẹ, giờ này được mặc đồ ngủ đi thẩn thơ, tao từ mấy năm nay chưa được mặc nó. Mẹ, mang mãi bộ đồ lính này muốn vứt quách đi cho xong.

— Tao còn khổ hơn mày nhiều. Mày coi như đã có bổn phận và làm được một phần nào trách nhiệm rồi vì mày trực tiếp tham dự. Còn tao vẫn đứng bên ngoài nhìn vào, đêm tao ngủ không được vì có nhiều thì giờ cho tao thức, nên tao suy nghĩ đủ mọi thứ. Mày thức không được vì mày ít thì giờ để ngủ. Mày nằm xuống ngủ như chết có suy nghĩ quái gì đâu. Sướng thấy mẹ.

— Suy nghĩ gì ?

— Cái gì mắt thấy tai nghe hiểu biết đều đáng để suy nghĩ. Càng hiểu biết thì càng mệt óc hơn.

— Bạn bè trên đó như thế nào ?

— Chán bỏ mẹ.

— Người yêu.

— Bỏ đi lấy Mỹ rồi.

— Thất tình mới về đây.

— Đ. má, sức mấy mà thất tình.

— Mày dấu tao sao được.

— Ối.

— Mày gặp tao mày cười tao biết thất tình liền.

— Bỏ chuyện đó đi. Tao có thể ở đây bao lâu ?

— Ở mãn đời mày. Có thể cưới vợ được, tao mối cho.

— Mẹ lại nghĩ bậy.

— Con nhỏ Ngân được nhỉ.

— Ừ

— Ừ thôi sao, tao nghĩ mày còn hơn thế nữa

Triều lườm Long

xem tiếp trang 26

đêm ngủ ở đó

tiếp theo trang 25

— Tao phải nói như thế nào

— Ối trời ôi em đẹp lắm anh si em như chết.

Triều đá Long một phát. Hai người cười hắc hắc. Long dẫn Triều vào một quán cà phê hủ tiếu. Ở đây những nhà lớn đều thắp đèn măng xông. Ánh sáng từ trong quán hắt ra tỏa rộng một khoảng sân trước cửa đồn. Trong quán có vài ba anh dân vệ ngồi uống la de, mấy cụ già nhấm nháp cà phê. Tất cả thấy Long vào đều chào hỏi. Long chỉ Triều nói với mọi người :

— Bạn thân của tôi đấy, ở Sàigòn mới xuống lúc chiều.

— Bạn học của thiếu úy hẳn ?

— Bạn đủ thứ, học hành chơi bời ghẹo gái vân vân.

Mọi người cười ồ ồ. Hai người ngồi xuống ghế. Long kêu thức ăn. Một lúc chủ quán bưng ra hai tô cháo lòng cùng mấy đĩa thịt vịt.

— Ăn đỡ chút vào đồn có cơm.

Triều không nói gì lẳng lặng ăn.

— Uống bia chứ ?

— Uống gì uống

Long cười :

— Thằng này thấy ghét hết sức.

Hai ly bia sủi bọt. Long bưng uống hết một ly.

— Mẹ, biết đâu mày về đây để chôn tao.

— Ê, ăn đừng nói bậy chứ.

— Đồ gà chết. vậy cũng mò về đây.

Phải tao là đồ gà chết. Anh hiền quá Triều ạ, anh phải can đảm để đến gặp ba má em chứ. Anh không hiền đâu Phiến, khi người ta khinh dể anh nhưng anh không thể đặt chân vào nhà em nói chuyện về hôn nhân với ba má em, anh không ưa lối sống trưởng giả, anh không ưa người lớn. Bỗng dưng Triều muốn say, say để đêm nay khỏi phải thức nhiều, khỏi phải nghe tiếng súng. Triều đẩy tô cháo sang bên bưng ly bia uống cạn.

— Chịu chơi rồi, phải vậy mới được, lâu quá mới gặp nhau.

Uống mừng nghe cậu. Cho hai chai nữa, hai chai nữa, nữa nữa..

Tiếng Long cười lớn, tiếng ly chai cọ nhau tiếng súng trong đồn bắn đi. Triều bưng từng ly bia đưa lên miệng. Phiến nổi lên trong đó, đôi mắt đen, nụ cười. Anh phải uống em vào lòng. Long luôn mồm nói dô dô kẻ thất tình, tao biết quá mà dấu tao sao được. Uống đề quên. hắc hắc, gà chết. Tiếng Long nói lớn.

— Vào đồn chuẩn bị tiệc nhậu cho ngon lành, khiêng hết bia ở đây đi, tao muốn đãi thằng bạn quý một bữa.

— Dạ, chừng nào thiếu úy.

— Ngay bây giờ, ngay tuýt suyt.

Long kéo Triều lên khỏi ghế.

— Đi mày, vào đó say một bữa

Triều mặc cho Long lôi kéo. Giờ phút này, mày muốn làm gì tao thì làm. Phiến chạy nhảy trước mắt. Ừ mày làm sao cho tao quên nó. Tao ngủ một giấc ở đâ.. quên hết. Đ. má tao đâu có thất tình.

NGUYỄN NHƯƠNG NGHIỆM

chân dung

■ tiếp theo trang 14

Tay Hồng chưa kịp nhận tặng phẩm thì ánh sáng lóe lên. Tiếng nổ chát chúa. Tà áo Hồng bay lên thật cao. Hồng ngã xuống trên nụ cười. Tao viết và tao khóc đây. Em tao chết rồi. Tội nghiệp. Hồng còn đẹp quá mà..» Tiên sư tụi bây, tao chém hết đồ đĩ ngựa.. Tự nhiên tôi thấy nghèn nghẹn ở cổ. Ngày vào Tam kỳ Hồng khóc trên vai tôi. Chắc gì mình đã gặp lại nhau. Thôi đành vậy, em về và nhớ thư cho anh. Thằng Ngôn đứng cười. Có bao cây số lắm mà tụi bây xuống dọng trầm. Hồng nhìn anh. Đồ quỷ. Xe chạy trong tiếng cười của Hồng.. Tội nghiệp. Hồng còn trẻ quá mà.

Bóng tối xuống rất nhanh, tôi mồi thêm điếu thuốc. Tối nay chắc là không về nhà. Tôi sợ tiếng cười mụ Xuê khi mở cửa... ối dào, hơi đâu mà lo cái thứ ấy.

LAN

Tôi dừng lại, tì tay vào thành cầu, nhìn giòng nước chảy mập mờ dưới chân, rác bẩn trôi bập bềnh, thành phố lên đèn từ bao giờ, tôi thấy rõ mình in một bóng đen ngoằn ngoèo lên thanh cầu như một thân cây khô. Thân cây đó sẽ gẫy đổ. Thành phố nhỏ đi chưa mỏi chân. Tôi nhìn thấy Lan ngồi gói thuốc ở quầy hàng, mái tóc đùa trên cổ, trên má. Khuôn mặt Lan mang nhiều bóng dáng đã qua. Xe chạy nhanh đằng sau lưng. Trên trời có nhiều sao, mụ Xuê nói trên trời có bao nhiêu sao thì cái hạ giới nầy có bấy nhiêu người sống. Tôi chọn một vì sao rất xa làm của mình, như Lan đó, Lan ở rất xa, có lúc tôi tưởng nó mất đi, thì nó lại hiện đến, rất mơ hồ, rất quen thuộc. Lan đếm, một con sao sang, hai con sao sáng. Trên trời chỉ có hai con sao sáng, đâu anh, đôi mắt Lan, Lan cười, gổ đơ lắm ông, gổ đơ ! Gổ đơ là cái gì ? Cái vốn của em đó, vào Tam kỳ mà không biết gổ đơ thì lặng đi Tám. Tôi nói một mình... Tụi nó cũng chỉ .. Cô bán cho tôi một ống optalidon. Lan ngửng lên cười rất nhỏ, anh mua chi optalidon ! Tôi lập lại và cười với nụ cười của Lan. Tấn kịch được tiếp tục 7 lần trong bảy ngày. cho đến lúc Lan đi ngoài thông lệ. Anh mua optalidon gì mà nhiều thế. Sao cô biết ? Ngày nào tôi cũng bán — Và tôi quen Lan trong mẩu đối thoại đó. Thành phố nhỏ đi chưa đầy vết chân, nhưng có một con đường rất dai, rất dài, đi mãi không hết. Mãi bây giờ tôi vẫn như thân cây khô. Lan nói đúng đó. Thân cây đó muốn ngã xuống đời Lan vĩnh viễn, Thành cầu rịn ướt. Nhà Lan vắng khách. Lan quay mặt ra đường, tôi nhìn xuống chân cầu, những vì sao phản chiếu xa vắng. Tôi ném chiếc tàn thuốc, đốm lửa phụt tắt dưới lòng cầu... gổ đơ lắm ông.

VÀ TÔI

Hắn rút kiếm chém một vòng và hắn khóc
Hắn rút kiếm chém hai vòng rồi hắn khóc
Hắn rút kiếm chém một trăm vòng và hắn khóc
Hắn đút kiếm vào vỏ và hắn khóc.
Hắn đi một mình và hắn khóc.

ngựa hoang

tiếp theo trang 19

— Hừ, mày lớn rồi chứ nhỏ gì mà cứ như trẻ nít vậy ?

— Dạ thưa má, con mười sáu. Năm mười lăm tuổi chị Lệ đã cho má được một món tiền bồi thường. Con cũng sẽ giúp má bằng cách đó. Có được không má.

Mặt má tôi đanh lại rồi ngả sang màu tím. Tôi chợt hỏi hận.

Người đàn bà đó chả sinh ra tôi là gì ? Ôi, giá tôi có được một đứa con, tôi sẽ thương yêu nó biết bao nhiêu. và tôi mong muốn được nó biết tôi, thương yêu tôi trở lại biết mấy. Tôi òa khóc :

— Má, má, con xin lỗi má. Má đừng ghét con.

Nhưng mẹ tôi không muốn hiểu, bà cười nhạt :

— Ghét mày, cái mặt mày không ai thương nổi.

Cái mặt tôi không ai thương nổi, kể cả người sinh tôi ra.

Tâm hồn tôi lặng đi giây lát rồi tôi lấy lại được sự bình tĩnh, tôi đã tự tập cho tâm tính tôi nhiều quá. Lâu nay, tôi bớt mọi xúc động, tôi trơ hơn.

Dạo trước, bị hất hủi, khi vào phòng tôi thường khóc hàng giờ, thức suốt đêm không ngủ. Mọi chuyện xảy ra đối với tôi đã mù trơ rồi. Ngay cả việc bị bạn bè chế riễu trong lớp học, lâu quá, cũng trở thành một thói quen, và tôi cũng cảm thấy mình đã nghiện thói quen đó. Tôi chợt nhớ đến nụ cười của thầy giáo Hạnh. Hình như chỉ có thầy giáo Hạnh là tử tế với tôi, thương tôi nhất. Thầy có đứa con trai, thỉnh thoảng nó nói chuyện với tôi, mượn vài quyển sách, coi hình như nó cũng không ghét tôi lắm... Tôi nghĩ tới tấm vé số tôi vừa mua và mơ tưởng tới ngày mở số. Tôi sẽ trúng hai triệu. Hai triệu bạc, chắc mẹ tôi sẽ không coi tôi là tầm thường nữa. Tôi sẽ đi mỹ viện thay lớp da này, tôi cũng sẽ sửa lại cái lỗ mũi, con mắt tôi có cái mụt lẹo, dễ ợt, người ta sẽ cắt đi chứ... Rửa thật mau chén bát, nấu cơm đi, rồi trưa, một mình trong phòng, tôi sẽ tha hồ mơ mộng với tấm vé số đó.

Ra dô nhà trên vừa kêu *tích tích*, chắc cũng sắp tới mười hai giờ, công việc của tôi là lên lau cái bàn, trải khăn và dọn chén bát.

□

Đêm thật yên tĩnh, sau khi mơ mộng thêm về tấm vé số sẽ xổ tuần tới, tôi nhất định phải ngủ một giấc. Nhưng sao tôi cứ trằn trọc hoài. Phòng chị Lệ ở cạnh hình như bỏ trống. Tôi đứng dậy, đi vòng ra sân, hé nhìn vào cửa sổ phòng chị. Chị Lệ đang nằm ngủ trong tấm màn màu hồng. Má tôi thật cẩn thận. tấm màn hồng trông sao quyến rũ thế. Căn nhà sau, nơi chiếc phòng kê tủ sách, chắc Hà đang ngủ ở

(xem tiếp trang 30)

GỬI VÀO MÙA THU

■ tiếp theo trang 15

mặt của Liêm. Tôi ngạc nhiên đến vui mừng, mày về bao giờ thế. Hắn bắt tay tôi, mới về. Tôi nghĩ hắn như một bóng ma, đi đó rồi về đó. Tôi nói mầy đi Sàigòn như đi chợ. Hắn cười, đi công tác mà. Tôi hỏi công tác gì. Hắn lắc đầu bí mật không nói.

Tôi xách giùm valy cho hắn, sao đi Sàigòn có nhiều kỷ niệm không. Rất nhiều, buồn có vui có. Tôi lại hỏi, mày về bao giờ đi lại. Chưa biết, Công tác mà lị !

Lúc băng qua đường, tôi ham nói chuyện với hắn. Một chiếc xe Mỹ trờ tới. Hắn la chết. Tôi giật mình đánh thót, may không, tý nữa thiên hạ chia buồn

Hắn đề nghị : Ê tụi mình « mở mục » đi ăn nghe. Tôi nói đi thì đi. Hắn nói đi là đi ngay. Không có chuyện « đi thì đi » câu ấy có vẻ miễn cưỡng, phân vân. Tôi hỏi mày thích ăn ở đâu. Nhờ mày làm « hướng đạo » Tôi nói đi ăn bún khô ở đường Chi lăng nhé. Hắn búng tay, O.K. Tôi nói Mỹ rồi. Hắn nói đôi khi cũng nói vậy cho vui.

Dọc đường, tôi nhặt được niềm vui nhỏ ở tình bạn bè. Ở hắn. Ở miệng hắn, ở những kẻ đi đường ; bởi sự phát ngôn ngộ nghĩnh, khôi hài của hắn.

Trời vào thu, những cảm giác lâng lâng như những giọt nước ngấm hân hoan vào cùng tận tâm hồn tôi.

Lá rụng, ý nghĩa của những cuộc chia ly. Tôi nói thầm, hôm nay mình còn gặp nhau là hạnh ngộ lắm đó Liêm.

Một đứa con gái áo vàng đi ngược chiều. Hắn ngó thật đam mê như chưa từng được ngó.

— Nè cưng, đi với anh nhé.

Đứa con gái không nói gì, im lặng đi Hắn búng mẩu thuốc tàn lên không, hiền quá. Tôi nói ở đây không có « cưng ». Hắn cười, một khuôn mặt hạnh phúc đóng kín, tấm màn e dè chưa được vén lên. Tôi nói tao cũng nghĩ như mày.

Tôi nói tao thích có một người yêu như thế nầy : vóc dáng miền Trung, tâm hồn miền Nam, giọng nói miền Bắc. Hắn nói điều kiện đó khó lắm. Tôi cười, bởi thế mà suốt đời tao cô đơn...

Tiếng máy bay bay ầm ỳ trên không. Hắn nói khó chịu quá. Tôi ngước lên trời, rồi cũng quen.

Dạo này quê mình chắc ồn lắm.

Vâng — Đêm đêm tao nghe tiếng súng, nhìn hỏa châu, nhớ bạn bè. Ngày đến, tinh sương đã thấy người tản cư. Thấy họ tao muốn được khóc cùng họ.

4. Buổi trưa nắng. Xe cộ rộn rịp, ồn ào, bụi mù thành phố. Hai đứa tôi chia tay. Liêm kêu 1 chiếc xe xích lô bảo đạp về đường Thuận An. Người phu xe gật đầu, đạp hối hả.

Liêm đi rồi. Tôi một mình, bây giờ thấy cô đơn lạ. Tôi đi trong thành phố mà như đi trong sa mạc. Hành trang là nỗi buồn nặng đôi vai. Hai mươi tuổi buồn chán. Hai mươi năm hờn đau khôn nguôi. Đầu óc tôi bây giờ lổn chổn, những ý nghĩ, những bận tâm, những thương sót tơ hồ như có ai lấy kim châm. Buồn thấy mẹ, tôi muốn nằm xuống giữa đường cho xe cán vụn cuộc đời. Tôi muốn đập phá, tôi muốn chửi thề tất cả mọi người. Tôi muốn... tôi muốn...

Cuối cùng, tôi đành chịu, không làm gì được. Tôi lang thang như con chó.

5. Tôi đi tìm nhà một thằng bạn và nằm liều ở đó. Tôi không muốn trở về. Tôi không muốn ra đi. Xin cho tôi được yên. Xin cho tôi được yên bởi cuộc đời. Tôi ngủ đây, tôi ngủ đây. Trong giấc mơ cho tôi thấy quê hương thái hòa. Ha ha ha quê hương thái hòa.

CON MẮT ĐÁ ĐEN

— 7 — TRUYỆN DÀI DƯƠNG NGHIỄM MẬU

CHIẾN tranh bùng bùng không ngớt trong sáu bảy năm trời, bây giờ tôi nhớ lại những ngày đó, bác tôi không vui, mỗi lúc ông một âm thầm hơn, mỗi lúc ông một ít nói hơn, tôi cũng quên chưa nói với anh là sau khi đã nhận tôi làm con nuôi, ông vẫn không có được một người con nào như hai bác tôi mong muốn, đến một thời gian nào đó những đôi vợ chồng lấy nhau không có con sẽ phải chịu những ngày buồn thảm không ít, chính hai bác tôi cũng thế. Hai bác tôi lại nuôi thêm một người con nuôi thứ hai, tôi có một người em gái kém mình năm tuổi, như thế tôi có một cuộc sống vui hơn. Trong những ngày dần dần xế bóng của mình hai bác tôi càng thương yêu chúng tôi hơn, thương yêu còn hơn nhiều đứa con ruột trong nhiều gia đình khác. Điều đó chắc anh cũng thấy, thiếu gì những gia đình có cha mẹ mà con cái sống trong những hoàn cảnh ngặt nghèo nhiều khi thật tội nghiệp. Tôi đã có những ngày thơ ấu sung sướng. Nhưng những sung sướng đó tới một lúc nào đó không đủ làm tôi yên tâm sống, mỗi lúc lớn lên chúng ta có những đòi hỏi phải thỏa mãn. Tôi không tìm thấy đầy đủ những gì tôi muốn bên hai bác, tôi bắt đầu nhớ tới những cánh thư của cha tôi sau nhiều năm không còn gửi cho tôi; những lá thư xưa kia không có gì cần thiết thì nay tôi thấy thiếu nó là một cái gì tôi không thể thiếu. Trước kia tôi hờ hững về những gì mà hai bác tôi nói về nơi quê hương thì nay tôi mong được nghe nhắc tới. Tôi mở lớn tấm bản đồ chỉ cho người em gái thấy quê tôi ở nơi nào, trên tờ giấy phẳng, với những tên gọi, những nét vẽ tôi mô tả lại quê hương tôi đã sinh ra, đã sống những năm đầu tiên, tôi thấy nhớ thật rõ ràng nhiều điều mà xưa kia tôi đã tưởng không sao nhớ lại được, tôi nhớ lại những lối đi, con đê; dòng sông, cây đa làng, cánh đồng lúa vàng, tên những người hàng xóm, những thằng bạn chạy đuổi chăn trâu trong những năm tháng tưởng như xa hút mất tăm từ bao giờ. Tôi nhớ tới mẹ tôi, cha tôi, ông tôi, chú tôi, tôi hình dung về những người thân yêu đó, tôi lo lắng theo dõi những biến động, những trận đánh xem nó đã diễn ra ở đâu; cách nơi quê hương bao xa và tôi lo lắng cho những người thân đang sống ở đó. Lạ thật, tôi không hiểu vì sao tôi lại thấy thức dậy trong người mình những tình cảm như vậy, có bao giờ anh thấy như thế không. Cuộc chiến đã nổ, người Pháp trở lại, những ngày tháng tối tăm bao phủ, nhưng về phần bác tôi thì cuộc sống không có gì gọi là thay đổi, thành phố chúng tôi sinh sống đã gần như không can dự gì tới những biến động, những biến động mà sau này chúng ta thấy là những biến động lớn lao trong lịch sử dân tộc ta. Nếu sống không lo lắng, không biết tới những gì xảy ra ngoài thành phố nhỏ bé, nếu cái tình cảm về quê hương trong tôi không thức dậy thì có lẽ tôi cũng không hề biết tới những biến động đó. Anh có thấy là nhiều người trong lứa tuổi chúng ta nào có biết gì đâu, họ vẫn sống, họ vẫn tiếp tục những nền nếp chừng như không bao giờ thay đổi, có lẽ tôi đã nghĩ nhiều quá. Người Pháp chiếm Nam Kỳ, tiến đánh nhiều nơi, có lẽ thành phố tôi sống chỉ có cái giai đoạn đầu tiên này là nào nức, tiếng súng Nam bộ đã thôi thúc nhiều thanh niên khắp nơi theo những con tàu Nam tiến. Tôi nhớ những ngày đó, những thanh nien khỏe mạnh, háo hức với khí giới thô sơ lên đường ngang qua thời vài thành phố một cơn lốc, nó khiến cho những mạch máu như được tăng thêm sức mạnh. Thêm những kẻ đã ra đi. Tôi không ở trong những biến động đó, đời sống mình yên hàn quá, cuộc sống thu hẹp quá khiến cho tôi trong thời gian đó đã không sống được gì nhưng nó thôi thúc tôi ngay từ đó cái ý muốn được trở về bên cha mẹ, nơi mình đã sống. Tiếng súng Nam bộ nổ vang, lan rộng, những thanh niên với hai bàn tay không, tan tác gục ngã, một tấm lòng đầy nhiệt huyết thôi chưa đủ, nó chỉ là điều cần, những chuyến tàu vào Nam đã thôi chạy, những thanh niên thất bại tìm đường trở về, đất đai mỗ lúc một bị thu hẹp, rồi Pháp chiếm thành phố, cuộc sống bình thường lại bắt đầu, nhưng cũng từ đó cuộc chiến mỗi lúc một gia tăng như anh thấy. Chúng ta còn nhớ tới những gì nhỉ, chúng ta còn giữ lại những gì trong những ngày đầu của cuộc kháng chiến ? Tôi không có gì nhiều để nhớ, những thoáng nhạt trong trí nhớ, những nét vẽ không rõ, chính những điều đó khiến cho về sau này chúng ta có một thắc mắc rất lớn; thắc mắc về một biến cố mà chúng ta cho rằng; thấy rằng thật là lớn lao, một biến động chúng ta không được tham dự nhưng phải hứng chịu những hậu quả của nó. Anh có thấy vậy không. Chúng ta không là những vai trò, cũng không phải là một khán giả đầy đủ điều kiện để ghi nhận, để phán xét. Chúng ta chỉ như một đứa trẻ lẻn được vào trong một rạp hát khi lấn tuồng đã đến màn hai màn ba gì rồi, nhưng chúng ta lại bị lôi cuốn vào những cuồng nộ ở những phần cuối, thêm vào đó chúng ta lại tìm hiểu những màn đầu qua những huyền thoại, những thay đổi khiến cho chúng ta,

càng trở thành mù mịt hơn lên. Chúng ta không biết thế nào là Cộng Sản; chúng ta không biết thế nào là quốc gia. Chúng ta chỉ thấy những vô lý, những kỳ cục và nhất là cuộc chiến thì chúng ta không biết mình phải làm gì trong một tình trạng như vậy. Chúng lớn lên trong sự lưỡng lự đó, chính cái tình trạng lưỡng lự này đã khiến cho chúng ta lúng túng, quanh quẩn và đi đến một mối không duyên cớ, nói không duyên cớ chỉ là một cách nói.

Xin lỗi anh, tôi đã lan man nhiều quá. Tôi vẫn không thoát ra được những cố gắng truy tìm, những truy tìm mà ngay sau đó nhiều khi tôi cũng thấy là vô ích không đâu Cho tới ngày nay tôi cũng vẫn còn cái mong muốn đi đến cho mình một vài trả lời dứt khoát, những trả lời với chính mình, những trả lời để trả lời vậy thôi. Còn gì nữa đâu, anh thấy vậy không, nhưng tôi không muốn chết một cách ân hận.

NHỮNG ngày tháng tám, thành phố những cơn mưa ập xuống kéo theo không khí gây lạnh, và những đêm gió núi thổi ra biển khiến cho không khí sinh hoạt trong thị xã có một vẻ gì tiêu điều. Những con sóng lớn vỗ không ngừng vào trong bờ biển, những âm vang. Những đêm khua nằm bên tường nhà tôi lắng nghe những vang vọng không ngớt đó. Bác tôi nói : ngoài quê mình bây giờ đã vào thu lâu rồi... Bác gái tôi chỉ cho em tôi thêu những mẫu thêu dễ dàng. Bác trai tôi hút thuốc, ngồi trong chiếc ghế bành lớn. Pháp đã lấy tỉnh Sơn rồi, như vậy có nghĩa quê mình đã yên hoàn toàn, có hy vọng thư mình gửi sẽ về tới nơi được. — Nhưng biết những người ở ngoài đó sống chết ra sao, chạy lên rừng đã về chưa, chắc cha khó mà sống nữa, bom đạn mấy năm trời, giá có thể mình tìm cách thăm hỏi xem sao, nhiều lúc tôi không yên tâm mình thấy vậy không — Mợ tưởng chi mình mợ lo còn tôi không lo; nhưng để mình thư từ xem sao đã, không có người này thì có người khác chứ; chẳng lẽ lại chết hết được hay sao — Biết làm sao được chuyện đó trong tình cảnh bom đạn như thế này — Chỉ nói dại. Bác trai gập tờ báo lại, ngả người ra lưng ghế, nét mặt lo âu phảng phất buồn. Cha tôi, mẹ tôi, chị tôi, những đứa em nay ra sao, còn sống hay đã chết, quê tôi bây giờ ra sao. Tôi thấy nhớ tới những kỷ niệm cũ và mong muốn được trở về, phải, tôi mong ước thiết tha, nhìn hai bác tôi cũng thấy ở hai người một niềm tâm sự nào đó lộ ra trong cách nói, với khuôn mặt cử chỉ, chỉ có em tôi nó không mấy quan tâm đến, nó hỏi về một làng quê như một thế giới xa xăm kỳ lạ nào đó mà nó không có một sợi giây liên lạc nào. Bác tôi lo viết thư, ông còn nhớ rõ tên những phiên toái, nào tổng; nào xã, nào huyện chi chít trên chiếc phong bì, lá thư được bỏ vào thùng và kéo theo những ngày chờ đợi; nhưng lá thư mất tăm Mỗi ngày khi ở sở trở về ngay khi tới nhà, hay khi ngồi vào bàn ăn không ngày nào hai bác tôi không nói đến lá thư được gửi đi, những dự đoán về con đường mà lá thư phải đi qua. Bác tôi nói lá thư phải vào Saigon, ra Hà-nội rồi sau đó tới tỉnh, tới huyện, tới xã, nếu như có người nhận; nếu không ? Điều này không có ai trong chúng tôi trả lời. Bác tôi còn lo lắng : hay là làng mình nay đã đổi tên khác, từ hồi đó đến nay có nhiều nơi đổi tên lắm, tên làng đổi, tên quận đổi thì làm sao thư có thể tới nơi được.. Vô số những ức đoán được gợi ra, những ức đoán một phần nào khiến cho tôi thêm mong ngóng. Tôi nói : hai bác cho con về ngoài, con muốn về ngoài. Câu nói thật bình thường nhưng tôi thấy xúc động, tôi nghe thấy giọng mình run, và tôi thấy mình chảy nước mắt.. Bác tôi ngửng nhìn tôi im lặng. Bác gái tôi nhìn tôi nói : cháu muốn về ngoài đó sao, nhưng biết còn ai không mà về' cháu đâu có nhớ, ngoài đó mình lại không có ai quen thuộc, ngần ấy năm, có khi chính hai bác về cũng không nhận ra nữa:. Bác trai tôi không nói; ông im lặng hút thuốc. Trong buổi tối vào mùa thu, chính trong buổi tối bình thường đó chính tôi đã nhận ra được về tôi, nhận ra tôi, và tôi đã muốn được sống như tôi muốn, điều mà từ xưa tới nay tôi không biết đến. Tôi nói : cháu đã lớn, cháu muốn biết cha mẹ cháu còn sống hay đã chết..

Căn nhà lặng im, những tàu lá dừa xao động ngoài đầu nhỏ, tôi như còn nghe thấy tiếng gió thổi rì rào hòa trong tiếng sóng vang vọng vỗ về thị trấn về đêm. Bây giờ ở quê mình đã mùa thu, câu nói tầm thường đó của bác tôi đã khiến cho tôi như thấy một cái gì đang đổi khác, quê hương không rõ nét, mù mờ trong ký vãng như thức dậy những rực rỡ huyền hoặc và cũng vì thế nó càng cuốn hút tôi theo.

Bầu trời sâu đen, tôi cố gắng tìm kiếm trong bầu trời đó một ánh sao nào. Tôi muốn biết quê hương tôi ở phương nào trong bầu trời này. Tôi muốn vẽ ra cái quê hương đó.. Quê hương tôi không có biển, không có núi, không có nhiều thứ, nó chỉ là một ngôi làng nghèo trong vùng trung châu, nó không phải là một thị trấn, không có cuộc sống sung sướng không... nhưng ở đó có cha mẹ tôi, có ông tôi, có họ hàng và những thằng bạn tuổi thơ, ở đó có con đê, có giòng sông những gì rất tầm thường đó lại trở thành quan trọng và tôi muốn được sống, được nhìn, muốn thấy một cách cụ thể... Ở đó có còn ai nhận ra tôi không, tôi là con của, cháu của, con nuôi của, tôi ra đi hồi năm, và nay tôi... Tôi nghĩ mẹ tôi sẽ nhận ra tôi; cha tôi sẽ nhận ra tôi, rất nhiều người nhận ra tôi, tôi tin chắc thế vì tôi đã sinh ra ở đó giữa đời sống những người khác, những người khác nhưng thật thương yêu thân thiết với nhau, chính điều đó khiến tôi được nhận ra...

■ **còn nữa**

PHÁT HÀNH GIỮA THÁNG 10-66

thị trấn miền đông

Tân Truyện của VIỆN LINH

Tập san VĂN xuất bản

ngựa hoang

■ tiếp theo trang 27

đó. Đêm nay chị Lệ yên tĩnh nằm ngủ một mình như vậy, kể ra cũng là một điều lạ. Tôi nhớ lại buổi ăn trưa tại phòng khách, mẹ tôi bảo với Hà :

— Tôi mong anh hiểu cho, gia đình tôi dù sao ở đây cũng đã lâu, nhà tôi lại là công chức. Anh cứ để trì hoãn như vậy coi sao tiện. Dạ thưa tôi sẽ lo vụ này khi thu xếp việc gia đình xong. Phải gọi bằng má chứ anh. Bây giờ bỏ lối xưng hô cũ rồi nghe.

Hà cười. Má tôi gắp thức ăn đầy chén cho Hà. Sao tôi trong cử chỉ của má tôi lố bịch thế. Và tôi đã không chịu được cảnh đó, bỏ giở bữa cơm đi vào phòng.

Thật buồn cười. Buổi tối khi Hà và Lệ đi dạo trong sân sau, hai người ngồi nơi một phiến đá, tôi rình nghe chị Lệ nói : Em đâu có tiếc gì với anh, em yêu anh nhất và anh thấy không, bây giờ em là của anh rồi. Tội nghiệp tình yêu chúng ta quá. Anh ở xa, còn em, suốt ngày nhớ anh cùng quẩn.— Tội nghiệp em, em chịu gì thấu khi ở xa anh. Anh sẽ làm việc để có tiền cưới em. Anh sẽ vì tương lai chúng ta. Tôi muốn bật cười lên thành tiếng ngay lúc đó. Em ở xa anh chịu gì nổi, mỗi ngày tôi nhìn thấy chị Lệ, và chị chịu không nổi thật. Còn tương lai, ôi thứ tương lai bánh vẽ đó. Hai người đã diễn xong một màn kịch tài tình, và họ quả là những diễn viên ưu hạng. Còn cả phi-ăng-xê của chị Lệ nữa chứ? Tôi đợi hoài để xem mặt mà mãi chưa thấy. Không, anh nhất định không để em lấy hắn. Mình sẽ sống với nhau. Bây giờ tôi nhìn thấy chị Lệ ngủ trong chiếc màn hồng, và đèn ở nhà sau cũng đã tắt. Tôi xuống bếp đi tiểu, nhưng khi đi ngang phòng mẹ tôi, tôi bỗng nghe tiếng động. Tôi đứng lại nghe ngóng. Rõ ràng trong phòng mẹ tôi có tiếng người nói và giọng đàn ông. Thôi tôi nghe ra rồi, tiếng của Hà. Giọng người đàn ông ngót ba mươi tuổi đó, lúc nào cũng ngọt ngào, cũng lịch sự, bóng bẩy. Tôi áp tai vào cánh cửa gỗ. Hình như mẹ tôi đang nói một câu gì nhỏ lắm và chú Hà cười. Tôi thường gọi Hà bằng chú, và Hà hình như cũng thích nghe gọi tiếng đó. Tiếng mẹ tôi nói tiếp :

— Chú phải hiểu là con Lệ nó yêu chú. — Nhưng chị cũng yêu tôi chứ gì ? Chị để tôi dễ dãi với Lệ là vì vậy phải không ? — Chú biết đó, tôi mê chú từ cái ngày chú về lần đầu với con Lệ. — À ra vậy, chị không ân hận chứ ? Tôi hiểu chị, tôi có đọc mấy tập thơ của chị chép tay, đẹp lắm. Tôi cũng là thi sĩ, tôi hiểu. — Hãy yêu con Lệ nhẹ nhàng nhé chú-Yêu nhẹ nhàng, không được, chị coi đó, Lệ như thế, làm sao yêu nhẹ nhàng, tuổi hỏi, có thằng đàn ông nào nhẹ nhàng được với Lệ không? Thôi để tôi yêu chị nhẹ nhàng vậy. Tôi nghe tiếng mẹ tôi cười rúc rích. Tôi đứng yên lặng thật lâu trong bóng tối và cứ như thế, những giọt nước mắt của tôi chảy dài, dàu dặn. Tôi cố nghe ngóng xem lòng tôi đang đau đớn, tủi hận như thế nào ? Nhưng tôi không còn phân biệt được cảm xúc của tôi nữa...

Không biết tôi đứng trong bóng tối, giữa cái góc nối từ nhà trên xuống nhà bếp bao lâu và tôi đã rỏ bao nhiêu giọt nước mắt nữa. Chỉ biết rằng tôi đứng như vậy lâu lắm cho tới khi tôi nghe tiếng Hà nói : Phải để tôi ngủ chứ, tôi còn sang bên Lệ. Rồi tiếng cửa đẩy nhẹ, một bóng người lách ra thoát lên phòng trên, đúng nơi phòng chị Lệ.

Bây giờ tôi đã hiểu. Tôi hiểu tại sao mẹ tôi ghét tôi. Tôi hiểu tại sao mẹ tôi chiều chuộng chị Lệ. Sự bí mật của mẹ tôi đã khám phá ra. Tôi không biết là giữa ba tôi và mẹ tôi, giữa tôi và chị Lệ, ai là người đáng thương nhất nữa. Tôi trở về phòng, và trong căn phòng tối tăm, trên chiếc giường rộng, tôi nghiến răng, đập hai chân xuống và lăn đi lăn lại nhiều vòng. Tôi biết, bây giờ nạn nhân không là mẹ tôi, không là Lệ, mà là Hà, người ở nơi xa, những người ở nơi xa.

□

Từ sau bữa đó, tôi hay cười một mình. Nhiều lúc nhìn chị Lệ, tôi cũng bật cười một mình. Cả nhà nói tôi là con điên. Phải, tôi điên vì những cơn điên của mọi người, không phải mọi người xa lạ gì, những người chung quanh tôi, nơi tôi đang sống đó.

Ba tôi thỉnh thoảng ghé qua nhà một lần, nghe mẹ tôi hoặc chị Lệ nói : Con Tâm hơi khùng, hình như tâm tính nó khùng khùng. Ba tôi lại nhìn tôi lắc đầu. Rồi thôi, tôi chả thấy ba tôi muốn biết gì trong cái nhà này, ba tôi lại đi, những cuộc đen đỏ, rượu chè, trai gái tiếp tục. Người ta còn đồn ba tôi có vợ nhỏ, điều đó chẳng cần thiết gì với một người đàn bà như mẹ tôi. Mẹ tôi và chị Lệ, cùng lũ em của tôi nữa, ai cũng bảo tôi khùng và thường ném cho tôi những cái nhìn nghi ngờ. Tôi biết là tôi không còn nhỏ để làm những trò rồ dại nhưng nhiều lúc tôi cũng giả vờ nổi điên để coi phản ứng của cả nhà ra sao ? Giả vờ điên thì có khó gì, như chị Lệ vẫn giả vờ lè lưỡi lắc đầu ngây thơ với những gã con trai trong thành phố biết đứt đuôi là chị đã hết ngây thơ từ tuổi mười lăm. Nhưng có khó gì, kể đến người đi và ai hơi sức đâu để tò mò thuật lại những chuyện không có ích cho mình, chị Lệ vẫn mập tròn quay, đầy sinh lực để thực hiện những mối tình lãng mạn, đầy dục vọng. Chị thường hãnh diện với tôi về những chuyện này, chị biết đâu rằng tôi đã tiên tri trước mọi chuyện. Tôi không sành mấy tâm lý đàn ông, nhưng tôi chắc rằng, tất cả mọi sự, kể cả tình yêu chỉ là một sự đổi chác. Tình yêu mà không đi đến hôn nhân chỉ là những thú vui qua đường, và những mối tình qua đường, chắc chắn là do dục vọng. Mặc kệ chị ấy chứ, ai cấm chị đập phá đời chị ? Còn tôi, tôi có riêng một khoảng đời của tôi, ai thương tôi được. Rồi cũng đến ngày tôi biết yêu, tôi sẽ yêu một người. Nhưng người nào tôi không chọn được. Tôi không chọn nhưng trong đầu tôi, tôi cũng có một người tình lý tưởng rồi. Chàng thường hiện ra trong những giấc mơ ngắn ngủi của tôi. Những giấc mơ ngắn qua, làm khi tỉnh dậy, tôi đều khóc.

Mỗi ngày sự ghét bỏ của gia đình càng đè nặng lên đầu tôi, tôi muốn bỏ đi, đi đến một nơi xa, đến một nơi nào chỉ có những người xa như tôi, chắc chắn tôi không bị lẫn lộn, quên lãng. Tôi vẫn sống, trong không khí giả tạo của gia đình, không khí đầy yêu thương, đầy đạo đức. Mẹ tôi hy vọng rằng may ra gả chồng cho chị Lệ được, thật lòng, tôi cũng có hy vọng đó. Nhưng vào một ngày tháng chạp, cuối năm, chị

Lệ bỗng bỏ nhà đi mất. Mẹ tôi với vẻ ngạc nhiên giả vờ, kêu thét lên với ba tôi, còn tôi thì đầy thắc mắc trong lòng. Đã hơn một năm nay Hà không trở về nữa. Nhiều đêm tôi rình trộm thấy mẹ tôi thức thật khuya để viết thư. Những món quà tạp nhạp của Hà cũng thưa gửi về, rồi chị Lệ bỏ đi biệt dạng. Con ngựa của thành phố đã đi rồi. Tôi nghe nhiều người thì thầm với nhau điều đó. Tôi bỗng nổi sùng với mọi người và nhất định không thèm nhìn bọn họ nữa. Mọi người mà ăn nhằm gì tới tôi, mặc kệ, tôi cứ lý luận thế. Nhưng tôi làm sao gạt khỏi ám ảnh tôi là em của một con ngựa hoang. Mẹ tôi khóc sưng cả mắt, bà bỏ ăn và cả ngày lẫn thẫn như mất hết trí khôn. Ba tôi không trở về nhà nữa.

Đúng lúc đó, tôi nhận được lá thư tình thứ nhất, đứa con trai mới lớn, con trai của thầy Hạnh, chữ viết còn ngập ngừng, nói yêu tôi. Tôi không trả lời, đợi lá thư thứ hai, và mỗi tối tôi ôm lá thư tình đầu tiên trong đời mà ngủ. Giấc mơ thật ngắn, và người tình lý tưởng của tôi như một bóng mát, tôi nhỏ nhoi dưới những tàng cây lá tươi mát đó.

Mẹ tôi không ghét tôi như trước, chắc có lẽ vì tôi không còn cười khan, và tôi soi gương, thấy mình đẹp hơn trước. Vì tình yêu chăng ?

□

Hai tuần lễ sau, chị Lệ trở về. Việc đầu tiên chị ôm lấy mẹ tôi mà khóc. Đêm đó chị đi chơi khuya với một người bạn trai cũ. Đến khuya người bạn đưa chị về. Tôi nhìn thấy hai người hôn nhau ở đầu ngõ tối. Và chị Lệ lại thức khuya viết thư, hình như chị vừa có thêm một người ở xa khác.

Nhiều lúc chị cũng cố tử tế nói chuyện với tôi. Tôi làm thân cầm bàn tay chị lên coi và đoán chỉ tay. Tôi nói với chị là nơi tay chị chỉ sẵn một con dốc, và có những dấu chân ngựa. Và tôi khoe với chị lá thư tình thứ hai, thứ ba, tôi nói với chị chắc chắn rằng tôi sẽ có đám cưới. Chị kéo tôi lại tấm gương lớn, cùng soi và chị thở dài : Mày thật là xấu, sao da mày đen thế nhỉ ? Nhưng tôi, tôi cảm thấy tôi xinh đẹp muôn phần. Có lẽ vì sự tin tưởng đó, nhiều lúc tôi làm mẹ tôi phát cáu, bà chửi : Con điên, mày đúng là một con ngựa. Tôi nhìn chị Lệ, cố nói với mẹ tôi một câu thật dịu ngọt :

— Ghét con nhẹ nhàng thôi chứ má.

Tôi nói thế và thương yêu mẹ tôi thật. Tôi phải thương mẹ tôi, vì bà đã sinh tôi ra tôi mới được sung sướng. tôi đang sung sướng đây. Tôi cũng đang làm theo lý lẽ của con tim nữa.

NHÃ CA

GIÁO SƯ MINH NGUYỆT

Nhờ đâu mà nổi tiếng ? Coi đoán đoán trúng mới nhận tiền. Bói hai 30đ. coi chỉ tay 50đ đoán tình duyên, vận hạn, tài lợi, công danh, Chấm Số Tử Vi lập thành Tập Cẩm Nang trọn đời luôn cả vợ con 1000đ. Ở xa gởi chữ ký và tuổi, bưu phiếu 200đ trở lên đề : Ông Trần chí Kỷ quản lý tại số 257 đường Đề Thám (Dixmude cũ) SAIGON

PHONG-PHÚ

YẾU TIM . CHÓNG MẶT
HỒI HỘP . MỆT
XÂY XẨM . MẤT NGỦ
DƯỠNG TIM

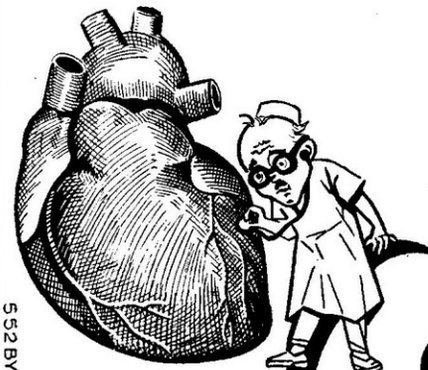

uống Cortonyl

BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

S52BYT 20-9-63

AI ĐAU BỊNH TRĨ ?
Nên uống
TRƯỜNG-PHONG TRĨ-LẬU HOÀN

SỐ 57
TRĨ
NỘI VÀ NGOẠI TRĨ
BỊNH MẠCH-LƯƠN
KỲ THAI

VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG
211 Đường NGUYỄN-THÁI-HỌC SAIGON

Cửu-long-hoàn
VÕ ĐÌNH DẦN
KHI
Đi xa, Thức đêm
Lao lực nhiều.

BỔ HUYẾT, DƯỠNG TÂM, TRÁNG THẬN.
K.N. 541 20-11-63

một con người

■ tiếp theo trang 10

súng, chúng tôi nghĩ rằng bản chất cuộc đời là những cái thực, cái giả trộn lẫn. Và bao giờ cái giả cũng lấn át, nhiều hơn cái thực. Nếu không nhiều hơn thì phải tạo thêm ra, vì chẳng hiểu vì sao, con người thường hay sợ sự thật, dù chỉ là một chút, một phần bé teo. Sự thật bất kỳ ở thời nào nơi nào vẫn thường bị người ta đố kỵ, ngăn cấm. Nhất là những sự thật đó lại thuộc về phạm vi quân sự, chính trị. Ngoài một số văn nghệ sĩ chân chính, chẳng ai dám hé môi, phải chấp nhận, phải tin như thế... như thế, nếu không là phản động, là theo giặc. Chẳng thế mà ngoài Bắc. Phùng Quán chỉ mong ước làm một người chân thật. Yêu ai cứ bảo là yêu, ghét ai cứ bảo là ghét, mà phải chịu thanh trừng tù đày đó sao. Chẳng thế mà gần đây ông Nhất Hạnh phải kêu lên:

« Biết bao giờ tôi mới nói được những điều tôi ước mơ » Hơn nữa, nếu người ta không sợ sự thật thì Phạm Duy chẳng cần sáng tác « *tâm ca* », phần nộ ca làm chi cho mệt. Tất cả mọi người mọi vật như bị vong thân, hay sống lay lắt trong trạng thái nửa tỉnh nửa mê. Ấy thế mà có hạng người chuyên nói đến thực tại, chiến tranh với toàn trăng sao hoa bướm. Chúng tôi bắt gặp Linh trong thứ cảm giác mừng vui như vừa tái ngộ với một người bạn thân sau nhiều năm xa vắng. Linh có thể là anh, là tôi, là mọi người chúng ta. Nói khác đi Linh là một con người theo đúng nghĩa nhất của hai tiếng nầy mà chẳng phải là thần thánh, chẳng là ác quỷ trong thời đại. Linh là một con người — trong đó những sáng suốt lý trí cùng những mâu thuẫn vô lý, những hành động cao đẹp cùng những quyết định thấp hèn quyện lẫn vào nhau, hòa vào nhau thành một khối nội tâm khoắc khoải, đau đớn. Qua những « xấu xa » của Linh thảm trạng quê hương chúng ta được nói lên phần nào bằng cả nét hùng tráng, bằng cả nét tủi nhục ê chề.

Trở về với nhân vật xưng tôi — tên Linh — trong tác phẩm *Biển trầm lặng* của nhà văn Dương Kiền, vào những trang cuối, tác giả vẽ nên cảnh Linh mang tấm thân tàn tật của mình lang thang trên những nẻo đường thành phố đô hội. Có thể có những ngậm ngùi thương cảm. Có thể có những người ngoái cổ lại nhìn cảm phục một anh hùng trận mạc vừa hiến cho tổ quốc một phần thân thể. Ngộ nhận. Sai lầm ráo trọi. Linh không là anh hùng. Chàng chỉ là một kẻ đào ngũ, và chàng chỉ là một con người.

Và chúng tôi thích Linh chỉ vì chàng là một con người.

Những độc giả muốn mua Nghệ Thuật dài hạn

Để trả lời quí bạn hỏi mua báo Nghệ Thuật dài hạn, ngay từ bây giờ quí bạn hãy gửi tiền bạc hoặc bưu phiếu đề tên cô Nguyễn thị Ngọc Diêu, quản lý báo Nghệ Thuật, 233 Phạm ngũ Lão, Saigon.

Giá báo: sáu tháng 230đ.

Một năm 450đ.

NHÀ BUÔN

TRƯƠNG-VĂN-NHIỆM

24, Trần-Quý-Cáp — NHA TRANG

■ CUNG CẤP PHỤ TÙNG XE RENAULT

■ CUNG CẤP XĂNG, NHỚT, DẦU HÔI SHELL

☐ GIÁ PHẢI CHĂNG

☐ TIẾP ĐÓN ÂN CẦN

Chỉ có RHUM HARITO

là hạp với khẩu vị của quý Ngài trong những bữa tiệc, đám cưới v.v...

do hãng **HIỆP - THÀNH**

SẢN XUẤT

MÙI VỊ THƠM THO, GIÁ PHẢI CHĂNG

53 ter bis Đồng Khánh CHỢLỚN

XƯỞNG DỆT VỚ NYLON

TAP-THÀNH

Nhản hiệu cầu chứng một chữ « B »

Đặc điểm : BỀN, CHẮC, RẺ và ĐẸP

101, đường Lý-thành-Nguyên CHỢLỚN

MỸ - TÂN

Sản xuất các loại Vớ NYLON và COTON

Phẩm chất CHẮC, BỀN, RẺ và ĐẸP

414, Trần-hoàng-Quân CHỢLỚN

XƯỞNG DỆT

TRIỆU-CẨM-PHONG

CHUYÊN DỆT VẢI, GIÂY THUN VÀ VỚ NILON

Số 7, Bến Xóm Củi — Cholon *Đ.T. 37.181*

XƯỞNG THỦY TINH

TÂN - HƯNG

CHUYÊN CHẾ TẠO CÁC LOẠI CHAI THỔI BẰNG MÁY TỐI TÂN LÀM ĐỦ MÀU

SẢN XUẤT CÁC KIỂU DỤNG CỤ MỜI BẰNG THỦY TINH

277/10-16, đường Lục Tỉnh — CHOLON

ĐIỆN THOẠI : 37,154

XƯỞNG BIN ĐÈN

VIỄN-ĐÔNG

SẢN XUẤT CÁC LOẠI :

☐ BIN RADIO

☐ BIN ĐÈN

☐ VÀ ĐÈN BẤM

162, Lê-quang-Liêm, Cholon *Đ.T. : 38.498*

HÃNG DỆT

THỤY - TƯỜNG

Sản xuất các loại áo lạnh

hiệu « PACIFIC » (CÂY DỪA)

111, Phùng Hưng CHOLON *Đ. T. 38.335*

XƯỞNG PILE ĐÈN

KWONG - MING

Sản xuất Pile hiệu CALOR (Con Mèo)

Địa chỉ điện tín :

CALORCELL CHOLON — SAIGON

449, Gia-Phú — Cholon *Đ.T. : 36.866*

BỘT NGỌT

THÁI - SƠN

Hoàn toàn làm vừa lòng quý vị với những đặc điểm :

TINH KHIẾT ☐ **BỔ DƯỠNG**

CÔNG DỤNG ☐ **THÍCH HỢP**

VÀ TIẾT KIỆM NGÂN QUỸ GIA ĐÌNH

167, Bến Nguyễn Duy — Cholon

Đ. T. 36 756

THẾ - GIỚI

« THE WORLD »

XƯỞNG KẸO và BÁNH

CONFISERIE — PATISSERIE

Directeur : M. HUYNH-E-VAN

46-48, Đại-lộ Đồng-Khánh — Cholon *Đ.T. 36.908*

VẠN ĐỨC KỸ NGHỆ

Chủ Nhơn : TRƯƠNG-MINH

XƯỞNG CHUYÊN SẢN XUẤT .

TẬP VỞ, GIẤY HỌC SINH,

HỘP VÀ CARTON ONDULÉ V.V...

758, Bến Hàm Tử — Cholon

Đ. T. 38.285

HƯNG - Á

Xưởng kỹ nghệ sản xuất các loại LƯỠI CÂU CÁ đủ cỡ

— MÁY MÓC TRANG BỊ TỐI TÂN BẰNG PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỘNG

— PHẨM CHẤT BẢO ĐẢM LÂU BỀN, GIÁ LẠI RẺ

Văn phòng 49 - 51, Nguyễn-văn-Thạch — CHOLON

Đ T. 37.349

CƠ XƯỞNG :

Xã An-Lạc, Quận Bình-Chánh, Tỉnh GIA-ĐỊNH

THƯỢNG - HẢI

Sản-xuất Tàu-vị-Yếu nhản hiệu

« PHỤNG-HOÀNG » và « NẤM HƯƠNG »

Mùi vị thơm ngon, rất hạp trong những bữa ăn chay.

624A, Bến Hàm Tử CHOLON Đt. 37.081

cách chữa tàn nhang, vết nám

Tàn nhang (ephélides) vết nám (cloasma) là những sắc thể (Mélanine) ở dưới da phát hiện ra ngoài da do những tế bào(Mélanogène) ở sâu dưới da, hoạt động lớp này đến lớp khác rất mạnh. Dưoi ánh nắng tế bào này lại càng hoạt động mạnh hơn, màu sắc càng đậm hơn và rất khó trị hơn.)

Ở các nước tiền tiến, người ta trị tàn nhang, vết nám bằng ánh sáng đen (Lumière noire) ngoai ra cũng có chế nhiều thứ mỹ-phẩm để trị nhưng kết-quả cũng chỉ làm mờ được mà thôi, vì ít ai tránh được đi dươi ánh nắng.

Ở Việt Nam, mấy năm gần đây có sáng chế được 1 thứ Crème hợp chất bằng nguyên-liệu có đặc tánh chống nắng nên chẳng những trị dứt được Tàn Nhang, Vết Nám mà còn nuôi dưỡng da nặt mịn màng xinh tươi khỏi dồi phấn, đã thâu lượm được kết quả khả quan.. đó là Crème THORAKAO, có bán tại các Dược-phòng và tiệm Bách hóa khắp nơi. Giá tiền chỉ có : một tube . 70đ, một hủ (pot) 110đ. SN

PHÁT HÀNH TRONG THÁNG 10 :

NHÀ XUẤT BẢN
AN TIÊM
HỘP THƯ 1510
SAIGON

- ☐ **Thảm kịch văn hóa**
  của Vũ Đình Lưu
- ☐ **Khung cửa hẹp** *(La Porte Étroite)*
  của André Gide
  (in lần thứ hai)
- ☐ **Biện chứng giải thoát trong tư tưởng Ấn Độ**
  của Nghiêm xuân Hồng
- ☐ **Hoa nắng**
  giai phẩm do một nhóm người ở Paris viết
- ☐ **Hoa dinh cẩm trận**
  của Hồ hữu Tường

Thư từ, tác phẩm xin đề : Thanh Tuệ hộp thư 1510 — Saigon
Điện thoại 90.089

ĐÃ PHÁT HÀNH :

Bông hồng cài áo	NHẤT HẠNH
Giáo dục cộng đồng	VƯƠNG PỄN LIÊM
Con suối mùa xuân	VÕ HỒNG
Câu chuyện của dòng sông	HERMANN HESSE PHÙNG KHÁNH PHÙNG THĂNG dịch
Những đứa trẻ ở Guernica	HERMANN KESTEN TAM ÍCH diễn ra Việt văn

Lá Bối xuất bản

Thuốc Mạnh Đại Quang
BỔ THẬN — BỔ HUYẾT
TRỊ : Thận suy đau lưng, thiếu máu ốm yếu, ăn ngủ không được, tai mắt hoa, tai chân bải hoải, làm việc hay mệt tinh thần suy yếu.
Tổng phát hành : Nhà thuốc ĐẠI QUANG
Số 27 Đại lộ Tổng đốc Phương CHOLON
K.N số 547 ngày 20-11-63 Các tiệm thuốc Bắc đều có bán

XEM TỬ VI TƯỚNG SỐ NHIỀU NƠI CHƯA HÀI LÒNG
MỜI ĐẾN TIÊN TRI
GIA CÁT HỒNG
CAM ĐOAN SẼ ĐƯỢC TOẠI Ý
ĐẶC BIỆT : Coi CHỮ KÝ, CHỈ TAY, BÓI BÀI mà biết rõ : SANH NĂM NÀO ? CHẾT NĂM NÀO? Việc làm ăn, Công danh, Thi cử, Gia đạo, Tình duyên Đã và Sẽ ra sao ? Ở xa gởi chữ ký kèm bưu phiếu 200đ mười ngày sau sẽ nhận được bản tiên đoán tỷ mỷ. Tiếp khách suốt ngày tại 239 Đại lộ TRẦN QUỐC TOẢN Saigon (Kế ngã ba Pétrus Ký Trần-quốc-Toản)

nghệ thuật
Tuần Báo Văn Học Nghệ Thuật
ra ngày thứ bảy
giấy phép xuất bản số 4260/BTTTLC/BC cấp ngày 29-7-1965. In tại Thư Lâm Ấn Thư Quán 233, Phạm Ngũ Lão, Saigon
Chủ nhiệm — Chủ bút
MAI THẢO
Thư Ký Tòa Soạn
VIÊN LINH
☐

Mỗi số	10 đồng
Sáu tháng	230 —
Một năm	450 —

Công sở giá gấp đôi
Tiền bạc, ngân phiếu giao dịch với
Quản Lý
Cô NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆU
K.D. số 2748 ngày 13-10-66

HÀNGKHÔNGVIỆTNAMHÀNGKHÔNGVIỆTNAMHÀNGKHÔNGVIỆT

HÀNGKHÔNGVIỆTNAMHÀNGKHÔNGVIỆTNAMHÀNGKHÔNGVIỆTNAM

HÀNGKHÔNGVIỆTNAMHÀNGKHÔNGVIỆTNAMHÀNGKHÔNGVIỆTNAM

HÀNGKHÔNGVIỆTNAMHÀNGKHÔNGVIỆTNAMHÀNGKHÔNGVIỆTNAM

TRONG ĐÔNG-NAM Á

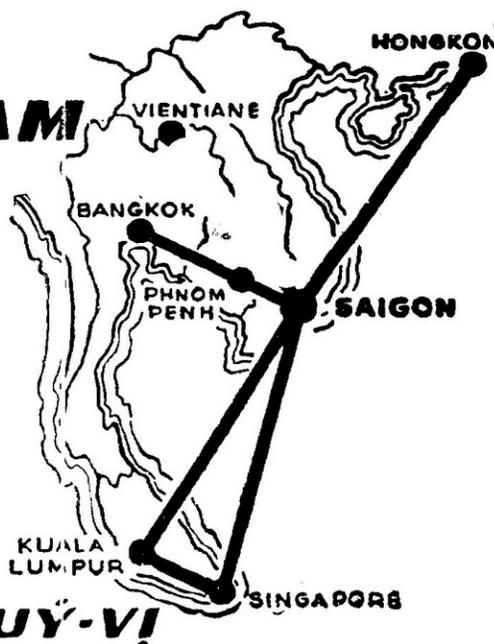

XIN MỜI QUÝ-VỊ LUÔN LUÔN DU NGOẠN

bằng **Caravelle**
PHẢN-LỰC CƠ TRẢNG LỆ NHỨT THẾ-GIỚI
của
ĐƯỜNG BAY **Hoa sen** VIỆT-NAM

★ NHANH CHÓNG: 800 CÂY SỐ NGÀN MỘT GIỜ
★ ÊM-ÁI_MÁT-MẺ_ÁP LỰC ĐIỀU HÒA
★ TRANG-TRÍ TỐI-TÂN_ĐẦY-ĐỦ TIỆN-NGHI

Ngoài ra, trên tàu Quý-vị sẽ thưởng thức những món ăn đặc-biệt do các nữ tiếp-viên xinh-lịch niềm-nở tiếp đãi.

★ ★ ★

Xin hỏi chi-tiết và lấy vé nơi các hãng du-lịch hay

VIỆT-NAM HÀNG-KHÔNG

115, HUỲNH-THÚC-KHÁNG, HUẾ. SAIGON. ☎ 624-625-626

AIR.

CORNELL UNIVERSITY APR 1 1957 LIBRARY

Giá: 10 đ.